Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-06-29 16:35:47 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác

Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác được sửa đổi, bổ sung bởi:

1. Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

2. Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 06 năm 2024;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 06 năm 2024;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác.[1]

---

[1] Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đê điều và Luật Phòng, chống thiên tai số 60/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đê điều và Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TTBGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô"

Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe; trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe ô tô, bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Điểm dừng đón, trả khách (bao gồm cả điểm dừng xe buýt) là nơi dừng xe trên đường bộ dành cho xe ô tô hoạt động theo tuyến cố định, xe buýt dừng để hành khách lên, xuống xe trên hành trình chạy xe.

2. Giao nhiệm vụ cho lái xe điều khiển phương tiện để thực hiện vận chuyển thông qua phần mềm hỗ trợ kết nối vận tải bằng xe ô tô là việc tổ chức hoặc cá nhân sử dụng phần mềm hỗ trợ kết nối vận tải để chuyển thông tin về yêu cầu vận chuyển cho người lái xe điều khiển phương tiện thực hiện nhiệm vụ vận chuyển.

3. Quyết định giá cước vận tải là việc đơn vị kinh doanh vận tải xác định giá cước vận tải để thông tin cho khách hàng hoặc trực tiếp thoả thuận với khách hàng để thống nhất mức giá trước khi thực hiện vận chuyển.

Chương II
KINH DOANH VẬN TẢI HÀNH KHÁCH BẰNG XE Ô TÔ

đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP, ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng."

Mục 1. YÊU CẦU CHUNG

Điều 4. Quy định đối với đơn vị kinh doanh vận tải hành khách

1. Tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với đơn vị kinh doanh vận tải hành khách trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách.

2. Quản lý và sử dụng xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch về bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa phương tiện để đảm bảo các phương tiện phải được bảo dưỡng, sửa chữa theo quy định về bảo dưỡng kỹ thuật, sửa chữa phương tiện giao thông xe cơ giới đường bộ;

b) Lập, cập nhật đầy đủ dữ liệu lý lịch phương tiện, quá trình hoạt động của phương tiện vào Hồ sơ lý lịch phương tiện với các thông tin tối thiểu theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Quản lý người lái xe kinh doanh vận tải hành khách

a) Lập, cập nhật đầy đủ lý lịch hành nghề người lái xe, quá trình hoạt động của lái xe vào Hồ sơ lý lịch hành nghề người lái xe với các thông tin tối thiểu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Đảm bảo việc người lái xe thực hiện đúng quy định về thời gian lái xe theo quy định tại Điều 64 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

4. Trực tiếp điều hành phương tiện, người lái xe của đơn vị mình để thực hiện vận chuyển hành khách theo một trong các hình thức sau

a) Thông qua phần mềm hỗ trợ kết nối vận tải;

b) Thông qua lệnh vận chuyển;

c) Thông qua hợp đồng vận chuyển.

5. Quyết định giá cước vận tải đối với hoạt động kinh doanh vận tải của đơn vị.

6. Xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ

Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, vận tải hành khách bằng xe taxi phải xây dựng, công bố tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải.

7. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động vận tải của đơn vị để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động vận tải và công tác tài chính kế toán trong hoạt động vận tải.

8. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải hoặc nhân viên phục vụ trên xe (nếu có) theo quy định.

Mục 2. KINH DOANH VẬN TẢI HÀNH KHÁCH BẰNG XE Ô TÔ THEO TUYẾN CỐ ĐỊNH

Điều 5. Tiêu chí thiết lập tuyến

1. Có hệ thống đường bộ được công bố khai thác trên toàn bộ hành trình.

2. Có bến xe nơi đi, bến xe nơi đến đã được cơ quan có thẩm quyền công bố đưa vào khai thác.

3. Có mã số tuyến vận tải hành khách cố định

a) Tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh có mã số tuyến được xác định bởi mã số tỉnh, thành phố nơi đi, nơi đến; mã số bến xe khách nơi đi, nơi đến. Mã số tuyến được đánh theo thứ tự: tỉnh, thành phố có mã số nhỏ đứng trước tỉnh, thành phố có mã số lớn; bến xe khách của tỉnh, thành phố có mã số nhỏ đứng trước bến xe khách của tỉnh, thành phố có mã số lớn;

b) Tuyến vận tải hành khách cố định nội tỉnh có mã số tuyến được xác định bởi mã số tỉnh, thành phố; mã số bến xe khách nơi đi, nơi đến. Mã số tuyến được đánh theo thứ tự: mã số tỉnh, thành phố; bến xe khách có mã số nhỏ; bến xe khách có mã số lớn. Trường hợp tuyến có nhiều hành trình khác nhau thì bổ sung thêm ký tự trong bảng chữ cái Tiếng Việt vào cuối của dãy số.

4. Có thời gian giãn cách giữa các chuyến xe và tổng lưu lượng của tuyến

a) Thời gian giãn cách giữa các chuyến xe tại bến xe phải được xác định trên cơ sở thống nhất của hai Sở Xây dựng[2]. Sở Xây dựng[3] nơi có đơn vị kinh doanh vận tải đăng ký khai thác lấy ý kiến thống nhất với Sở Xây dựng đầu tuyến bên kia;

---

[2] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[3] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

b) Tổng lưu lượng của tuyến cố định phải được xác định bằng tổng số chuyến trên tháng; đối với tuyến có nhiều hành trình thì phải xác định lưu lượng cho từng hành trình.

Điều 6. Tổ chức, quản lý và tiêu chí điểm dừng đón, trả khách tuyến cố định

1. Tiêu chí của điểm dừng đón, trả khách

a) Điểm dừng đón, trả khách chỉ được bố trí tại các vị trí đảm bảo an toàn giao thông, thuận tiện cho hành khách lên, xuống xe;

b) Biển chỉ dẫn điểm dừng đón, trả khách áp dụng cho tuyến cố định theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

c) Khoảng cách tối thiểu giữa 02 điểm dừng đón, trả khách liền kề hoặc giữa điểm dừng đón, trả khách với trạm dừng nghỉ hoặc với bến xe hai đầu tuyến do Sở Xây dựng[4] căn cứ tình hình thực tế và việc tổ chức giao thông của địa phương để xác định.

2. Tổ chức, quản lý hoạt động điểm dừng đón, trả khách

a) Điểm dừng đón, trả khách chỉ phục vụ các xe ô tô vận tải hành khách tuyến cố định, xe buýt đón, trả khách; không sử dụng cho hoạt động khác;

b) Tại điểm dừng đón, trả khách chỉ cho phép mỗi xe ô tô vận tải hành khách tuyến cố định được dừng tối đa không quá 03 phút;

c) Sở Xây dựng[5] phối hợp với chính quyền địa phương nơi có điểm dừng đón, trả khách tổ chức, quản lý, đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự và vệ sinh môi trường tại khu vực điểm dừng đón, trả khách trên địa bàn địa phương;

---

[4] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[5] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

d) Sở Xây dựng[6] thông báo bằng văn bản về việc đưa vào khai thác hoặc ngừng khai thác điểm dừng đón, trả khách trên tuyến cố định, xe buýt đến các đơn vị kinh doanh vận tải theo tuyến cố định, xe buýt có hoạt động trên địa bàn, đồng thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở.

Điều 7. Niêm yết thông tin

1. Niêm yết trên Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng[7] các thông tin sau: danh mục các tuyến cố định trên địa bàn địa phương đã được công bố; danh sách tuyến đang khai thác; tổng số chuyến xe tối đa được phép hoạt động vận chuyển trên từng tuyến trong một đơn vị thời gian và tổng số chuyến xe đã đăng ký hoạt động; danh sách các đơn vị vận tải hiện đang hoạt động vận chuyển trên tuyến; biểu đồ chạy xe theo tuyến; số điện thoại đường dây nóng của Sở Xây dựng[8].

2. Niêm yết tại bến xe các thông tin sau: danh sách các tuyến, lịch xe xuất bến của các chuyến xe đang hoạt động tại bến; danh sách các đơn vị vận tải kinh doanh khai thác trên từng tuyến; số điện thoại đường dây nóng của đơn vị kinh

---

[6] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[7] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[8] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

doanh vận tải, Sở Xây dựng[9] địa phương.

3. Niêm yết tại quầy bán vé các thông tin sau: tên đơn vị kinh doanh vận tải, tên tuyến, giá vé (giá cước) đã kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này, lịch xe xuất bến của từng chuyến xe, dịch vụ phục vụ hành khách trên hành trình, khối lượng hành lý miễn cước.

4. Niêm yết trên xe

a) Niêm yết ở phía trên kính trước: tên bến xe nơi đi, tên bến xe nơi đến; chiều cao chữ tối thiểu 06 cm;

b) Niêm yết ở mặt ngoài hai bên thân xe hoặc hai bên cánh cửa xe: tên và số điện thoại của đơn vị kinh doanh vận tải với kích thước tối thiểu: chiều dài là 20 cm, chiều rộng là 20 cm; giá vé (giá cước) đã kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Niêm yết ở trong xe: biển số đăng ký xe (biển kiểm soát xe), giá vé (giá cước) đã kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này, hành trình chạy xe, dịch vụ phục vụ hành khách trên hành trình, khối lượng hành lý miễn cước, số điện thoại đường dây nóng của đơn vị kinh doanh vận tải, của Sở Xây dựng[10] nơi cấp phù hiệu.

5. Trách nhiệm niêm yết và cung cấp thông tin niêm yết

a) Sở Xây dựng[11] thực hiện niêm yết theo quy định tại khoản 1 Điều này;

---

[9] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[10] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[11] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác

b) Bến xe thực hiện niêm yết tại bến xe và niêm yết tại quầy bán vé của tuyến do bến xe nhận ủy thác bán vé theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này;

c) Đơn vị kinh doanh vận tải thực hiện niêm yết trên xe và niêm yết tại quầy bán vé do đơn vị tự bán vé theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này; cung cấp cho bến xe liên quan các thông tin để bến xe thực hiện quy định tại điểm b khoản này.

Điều 8. Quy định đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định

1. Tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định.

2. Niêm yết thông tin theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Thông tư này.

3. Số lượng, chất lượng, cách bố trí ghế ngồi, giường nằm trong xe phải đảm bảo đúng theo thiết kế của xe; đánh số thứ tự lớn dần từ trái sang phải theo hàng ghế và từ phía trước đến phía sau xe.

4. Trên xe phải trang bị dụng cụ thoát hiểm; đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ).

5. Phía sau ghế ngồi hoặc bên cạnh giường nằm phải có bảng hướng dẫn về an toàn giao thông và thoát hiểm, các nội dung chính gồm: hướng dẫn cài dây an toàn (nếu có); hướng dẫn sắp xếp hành lý; bảng cấm hút thuốc trên xe; hướng dẫn sử dụng hệ thống điện trên xe (nếu có); hướng dẫn cách sử dụng bình cứu hỏa, búa thoát hiểm và hướng thoát hiểm khi xảy ra sự cố.

6. Trong cùng một thời điểm, mỗi xe được đăng ký và khai thác tối đa 02 tuyến vận tải hành khách cố định khác nhau, 02 tuyến có thể xuất phát/kết thúc từ 04 bến xe khách khác nhau hoặc 03 bến xe khách khác nhau (trong trường hợp nối tuyến) và được cấp 01 phù hiệu (trên phù hiệu ghi tên 02 tuyến).

Trường hợp hai chuyến xe trên cùng một tuyến có thời gian liền kề nhau do

---

phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

cùng một đơn vị khai thác thì chuyến sau nếu đã bán hết vé được phép xuất phát cùng giờ với chuyến trước.

Điều 9. Quy định sử dụng xe trung chuyển hành khách

1. Tuân thủ và duy trì các điều kiện đối với xe ô tô sử dụng để vận tải trung chuyển hành khách trong quá trình hoạt động vận tải trung chuyển hành khách.

2. Niêm yết ở mặt ngoài hai bên thân xe hoặc hai bên cánh cửa xe: tên và số điện thoại của đơn vị kinh doanh vận tải. Kích thước tối thiểu: chiều dài là 20 cm, chiều rộng là 20 cm.

Điều 10. Quy định về quản lý tuyến

1. Sở Xây dựng[12] thực hiện các nội dung quản lý tuyến nội tỉnh theo quy định; đối với tuyến liên tỉnh Sở Xây dựng[13] nơi cấp phù hiệu chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng[14] đầu tuyến bên kia để thực hiện các nội dung quản lý tuyến và phối hợp với Sở Xây dựng[15] nơi phát sinh các vấn đề về quản lý vận tải trên

---

[12] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[13] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[14] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[15] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác

tuyến để xử lý.

2. Sở Xây dựng[16] sử dụng phần mềm quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô của Bộ Xây dựng[17] để: xây dựng, điều chỉnh, bổ sung tuyến vận tải khách cố định nội tỉnh; thống nhất với Sở Xây dựng[18] đầu tuyến bên kia để xây dựng, điều chỉnh, bổ sung tuyến vận tải khách cố định liên tỉnh; gửi báo cáo về Cục Đường bộ Việt Nam để tổng hợp, công bố định kỳ hàng năm. Định kỳ trước ngày 30 tháng 4 hàng năm, Sở Xây dựng[19] các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

---

phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[16] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[17] Cụm từ "Bộ Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Bộ Xây dựng" theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[18] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[19] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

ương công bố danh mục mạng lưới tuyến vận tải khách cố định nội tỉnh; Cục Đường bộ Việt Nam công bố danh mục mạng lưới tuyến vận tải khách cố định liên tỉnh.

3. Sở Xây dựng[20] địa phương (đối với tuyến nội tỉnh) và Sở Xây dựng[21] hai đầu tuyến (đối với tuyến liên tỉnh) thống nhất và công bố công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở các thông tin chi tiết của từng tuyến gồm: bến xe nơi đi, bến xe nơi đến, hành trình; tổng số chuyến xe và giờ xuất bến của từng chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác và thống nhất giờ dự kiến giãn cách tối thiểu giữa các chuyến xe liền kề; công suất bến xe hai đầu tuyến.

4. Trường hợp xảy ra dịch bệnh nguy hiểm, thiên tai, bão lụt ảnh hưởng đến hoạt động của tuyến cố định, Sở Xây dựng[22] hai đầu tuyến thống nhất tạm thời điều chỉnh giảm số chuyến xe thực tế hoặc tạm ngừng hoạt động của tuyến theo đề nghị của đơn vị kinh doanh vận tải hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền; báo cáo kết quả điều chỉnh về Cục Đường bộ Việt Nam.

Điều 11. Bổ sung, thay thế xe khai thác trên tuyến

1. Bổ sung, thay thế xe khai thác trên tuyến

---

[20] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[21] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[22] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Đơn vị kinh doanh vận tải được thay thế xe đang khai thác trên tuyến hoặc được bổ sung xe nếu việc bổ sung không làm tăng số chuyến xe. Xe được bổ sung, thay thế vào tuyến nào phải được cấp phù hiệu "XE TUYẾN CỐ ĐỊNH" có ghi tên tuyến đó và phải đảm bảo các yêu cầu về loại phương tiện tham gia khai thác tuyến đã đăng ký.

2. Thay thế xe đột xuất

a) Đơn vị kinh doanh vận tải được sử dụng phương tiện bất kỳ của đơn vị mình đã được cấp phù hiệu "XE TUYẾN CỐ ĐỊNH" để thay thế khi xe đang hoạt động trên tuyến gặp sự cố kỹ thuật hoặc tai nạn giao thông hoặc do nguyên nhân bất khả kháng khác. Trường hợp đơn vị không bố trí được phương tiện thay thế, Sở Xây dựng[23] quyết định việc điều động phương tiện của đơn vị khác trên tuyến để thay thế;

b) Xe thay thế đột xuất phải có lệnh vận chuyển của đơn vị kinh doanh vận tải theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 12. Quy định về tăng cường phương tiện giải tỏa hành khách

1. Tuân thủ và duy trì các quy định đối với hoạt động tăng cường phương tiện để giải tỏa hành khách trên tuyến cố định trong quá trình hoạt động vận tải hành khách theo tuyến cố định.

2. Xe hoạt động trên các tuyến cố định, xe vận chuyển hành khách theo hợp đồng và xe buýt được sử dụng để tăng cường giải tỏa hành khách vào các dịp Lễ, Tết và các kỳ thi trung học phổ thông quốc gia, tuyển sinh đại học, cao đẳng.

3. Sở Xây dựng[24] chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch tăng cường phương tiện giải tỏa hành khách (trong đó có danh sách phương tiện,

---

[23] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[24] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

người lái xe được điều động) và tổ chức thực hiện. Thời gian ban hành kế hoạch tăng cường giải tỏa hành khách đảm bảo trước các dịp Lễ, Tết và các kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng tối thiểu 07 ngày.

4. Đơn vị kinh doanh vận tải đang khai thác tuyến cố định căn cứ vào nhu cầu đi lại, thống nhất với bến xe khách xây dựng phương án tăng cường phương tiện trên tuyến do đơn vị kinh doanh vận tải đang khai thác vào các ngày cuối tuần (thứ sáu, thứ bảy và chủ nhật) có lượng khách tăng đột biến (trong đó có tổng số chuyến xe tăng cường và ngày thực hiện). Thông báo phương án tăng cường phương tiện trên tuyến vào các ngày cuối tuần đến Sở Xây dựng[25] hai đầu tuyến trước ngày 15 tháng 01 hàng năm để thực hiện.

5. Trong thời gian xe được bố trí tăng cường, Sở Xây dựng[26] đầu tuyến chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng[27] đầu tuyến bên kia, các bến xe liên quan và các đơn vị kinh doanh vận tải có xe tăng cường thực hiện theo dõi, giám sát và quản lý hoạt động của phương tiện, người lái xe theo các quy định về quản lý hoạt động vận tải hành khách theo tuyến cố định.

6. Khi tăng cường phương tiện, bến xe khách đầu tuyến (lượt đi) ghi thời gian xe chạy và xác nhận vào lệnh vận chuyển, thông báo về chuyến xe tăng

---

[25] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[26] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[27] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

cường cho bến xe khách đầu tuyến bên kia để bố trí thời gian thực hiện chuyến xe lượt về. Bến xe khách đầu tuyến bên kia ghi thời gian và xác nhận chuyến xe lượt về vào lệnh vận chuyển; trường hợp đơn vị kinh doanh vận tải đề nghị không thực hiện chuyến xe lượt về, bến xe khách chỉ thực hiện xác nhận xe đến bến vào lệnh vận chuyển.

Điều 13. Quy định về lệnh vận chuyển

1. Lệnh vận chuyển bằng bản giấy hoặc điện tử do đơn vị kinh doanh vận tải phát hành theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này. Khi thực hiện chuyến đi, lái xe mang theo lệnh vận chuyển bằng bản giấy hoặc có thiết bị truy cập được nội dung của lệnh vận chuyển điện tử; xuất trình lệnh vận chuyển bản giấy hoặc bản điện tử khi lực lượng chức năng yêu cầu.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải có trách nhiệm quản lý, cấp và kiểm tra việc sử dụng lệnh vận chuyển.

3. Bến xe khách có trách nhiệm cập nhật vào phần mềm quản lý bến xe thông tin về lệnh vận chuyển đã được đóng dấu xác nhận.

Điều 14. Quyền hạn và trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định

1. Áp dụng các biện pháp để tổ chức, thực hiện đúng, đầy đủ phương án khai thác tuyến vận tải hành khách bằng xe ô tô đã đăng ký.

2. Thực hiện các quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Thông tư này.

3. Theo dõi, quản lý việc sử dụng phù hiệu, lệnh vận chuyển của đơn vị; ghi thông tin trên lệnh vận chuyển và cấp cho người lái xe theo đúng các quy định về quản lý vận tải hành khách theo tuyến cố định.

4. Có trách nhiệm thanh toán tối thiểu 90% tiền vé cho hành khách đã mua vé nhưng từ chối chuyến đi trước khi xe khởi hành ít nhất 02 giờ đối với tuyến cố định có cự ly từ 300 km trở xuống và ít nhất 04 giờ đối với tuyến cố định có cự ly trên 300 km; thanh toán tối thiểu 70% tiền vé cho hành khách đã mua vé nhưng từ chối chuyến đi trước khi xe khởi hành ít nhất 01 giờ đối với tuyến cố định có cự ly từ 300 km trở xuống và ít nhất 02 giờ đối với tuyến cố định có cự ly trên 300 km.

5. Đơn vị kinh doanh vận tải khi nhận hàng hóa ký gửi xe ô tô tuyến cố định (người gửi hàng không đi theo xe) phải yêu cầu người gửi hàng cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về hàng hóa và họ tên, địa chỉ, số chứng minh thư nhân dân/số thẻ căn cước công dân, số điện thoại liên hệ của người gửi và người nhận hàng; không được nhận hàng cấm, hàng dễ cháy, nổ, động vật sống, thực phẩm tươi sống không chấp hành quy định về an toàn thực phẩm, vệ sinh dịch tễ, phòng dịch và đảm bảo vệ sinh môi trường. Việc bồi thường hàng hóa

ký gửi khi hư hỏng, mất mát, thiếu hụt được thực hiện theo hợp đồng vận chuyển hoặc theo thỏa thuận giữa đơn vị kinh doanh vận tải và người gửi hàng.

6. Xây dựng quy định nội bộ về đồng phục và thẻ tên cho người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe (nếu có), thẻ nhận dạng người lái xe; thẻ tên phải có ảnh, ghi rõ họ tên, đơn vị quản lý, thẻ tên có thể kết hợp với thẻ nhận dạng người lái xe.

7. Được sử dụng thiết bị điện tử để niêm yết thông tin theo quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 7 của Thông tư này.

8. Đơn vị kinh doanh vận tải không được sử dụng xe có phù hiệu "XE TRUNG CHUYỂN" để hoạt động kinh doanh vận tải.

9. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định.

Điều 15. Quyền hạn, trách nhiệm của người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe tuyến cố định

1. Đeo thẻ tên, mặc đồng phục theo đúng mẫu của đơn vị kinh doanh vận tải đã quy định; mang theo lệnh vận chuyển đối với chuyến xe đang khai thác.

2. Thực hiện đúng lệnh vận chuyển do đơn vị kinh doanh vận tải cấp; đảm bảo an ninh, trật tự trên xe; đón, trả khách tại bến xe nơi đi, bến xe nơi đến, các điểm dừng đón, trả khách và chạy đúng hành trình.

3. Không được chở quá số người cho phép chở, không được chở vượt quá khối lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông được ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô; hành lý, hàng hóa ký gửi phải được xếp dàn đều trong khoang chở hành lý, đảm bảo không bị xê dịch trong quá trình vận chuyển; không được chở hàng cấm, hàng dễ cháy, nổ, động vật sống, thực phẩm tươi sống không chấp hành quy định về an toàn thực phẩm, vệ sinh dịch tễ, phòng dịch và đảm bảo vệ sinh môi trường; hàng nguy hiểm trên xe khách. Khi nhận hàng hóa ký gửi theo xe ô tô tuyến cố định (người gửi hàng không đi theo xe) phải yêu cầu người gửi hàng cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về hàng hóa và họ tên, địa chỉ, số chứng minh thư nhân dân/số thẻ căn cước công dân, số điện thoại liên hệ của người gửi và người nhận hàng.

4. Đảm bảo mọi hành khách trên xe đều có vé; hướng dẫn, sắp xếp cho hành khách ngồi, nằm đúng chỗ theo vé, phổ biến các quy định khi đi xe, giúp đỡ hành khách; bố trí chỗ ngồi, nằm ưu tiên cho người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ có thai và trẻ em; có thái độ phục vụ văn minh, lịch sự.

5. Yêu cầu bến xe khách xác nhận thông tin quy định trong lệnh vận chuyển trước khi xe xuất bến và khi xe về bến.

6. Giữ gìn vệ sinh phương tiện.

7. Điều khiển xe có mặt tại bến xe khách trước giờ xe xuất bến tối thiểu 10 phút để thực hiện các tác nghiệp có liên quan tại bến xe theo quy trình bảo đảm an toàn giao thông.

8. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe tuyến cố định trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định.

Điều 16. Quyền hạn, trách nhiệm của hành khách đi xe

1. Yêu cầu đơn vị kinh doanh vận tải cung cấp dịch vụ theo tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ đã công bố và niêm yết.

2. Yêu cầu nhân viên phục vụ trên xe xuất vé đúng loại sau khi trả tiền; giữ vé suốt hành trình và xuất trình vé khi người có thẩm quyền kiểm tra.

3. Nhận lại số tiền vé theo quy định tại khoản 4 Điều 14 của Thông tư này.

4. Khiếu nại, kiến nghị, phản ánh những hành vi vi phạm quy định về quản lý vận tải của đơn vị kinh doanh vận tải, người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe và yêu cầu bồi thường thiệt hại (nếu có).

5. Chấp hành các quy định để đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trên xe; lên, xuống xe tại bến xe hoặc các điểm dừng đón, trả khách theo quy định.

6. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mục 3. KINH DOANH VẬN TẢI HÀNH KHÁCH CÔNG CỘNG BẰNG XE BUÝT

Điều 17. Quy định đối với xe buýt

1. Tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với xe buýt trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

2. Trên xe phải trang bị dụng cụ thoát hiểm; việc đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư này.

3. Niêm yết thông tin

a) Niêm yết bên ngoài xe

Phía trên kính trước và sau xe: số hiệu tuyến hoặc mã số tuyến, điểm đầu, điểm cuối của tuyến; chiều cao chữ tối thiểu 06 cm;

Hai bên thành xe: số hiệu tuyến hoặc mã số tuyến, số điện thoại của đơn vị kinh doanh vận tải với kích thước tối thiểu: chiều dài là 20 cm, chiều rộng là 20 cm; giá vé (giá cước) đã kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Niêm yết bên trong xe: biển số đăng ký xe (biển kiểm soát xe), số hiệu tuyến hoặc mã số tuyến; sơ đồ vị trí điểm đầu, điểm cuối và các điểm dừng dọc tuyến; giá vé (giá cước) đã kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này; số điện thoại đường dây nóng của đơn vị kinh doanh vận tải và Sở Xây dựng[28] địa phương; trách nhiệm của người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe và hành khách;

c) Bên trong xe có bảng hướng dẫn về an toàn giao thông và thoát hiểm ở vị trí hành khách dễ quan sát, các nội dung chính gồm: hướng dẫn cài dây an toàn (nếu có); hướng dẫn sắp xếp hành lý; biển cấm hút thuốc trên xe; hướng dẫn sử dụng hệ thống điện trên xe (nếu có); hướng dẫn cách sử dụng bình cứu hỏa, búa thoát hiểm và hướng thoát hiểm khi xảy ra sự cố.

Điều 18. Điểm đầu, điểm cuối, điểm dừng và nhà chờ xe buýt, lệnh vận chuyển

1. Điểm đầu, điểm cuối của tuyến xe buýt

a) Có đủ diện tích cho xe buýt quay trở đầu xe, đỗ xe đảm bảo an toàn giao thông theo phương án tổ chức giao thông;

b) Có bảng thông tin các nội dung: tên tuyến; số hiệu tuyến; hành trình; tần suất chạy xe; thời gian hoạt động trong ngày của tuyến; số điện thoại của cơ quan quản lý tuyến và đơn vị kinh doanh vận tải tham gia khai thác tuyến; trách nhiệm của hành khách, người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe (nếu có);

c) Có nhà chờ cho hành khách.

2. Điểm dừng xe buýt

a) Khu vực xe buýt dừng đón, trả khách được báo hiệu bằng biển báo và vạch sơn kẻ đường; trên biển báo hiệu phải ghi số hiệu tuyến hoặc mã số tuyến, tên tuyến (điểm đầu - điểm cuối), hành trình tuyến rút gọn ở phía sau biển báo;

---

[28] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

b) Biển báo điểm dừng xe buýt đảm bảo phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.

3. Tại các bến xe khách, nhà ga đường sắt, cảng hàng không, cảng, bến thủy nội địa, cảng biển có hành trình tuyến xe buýt đi qua phải bố trí điểm dừng đón, trả khách cho xe buýt để kết nối với các phương thức vận tải khác.

4. Nhà chờ xe buýt

a) Sở Xây dựng[29] công bố mẫu nhà chờ xe buýt áp dụng trong phạm vi địa phương mình;

b) Tại nhà chờ xe buýt phải niêm yết các thông tin: số hiệu tuyến, tên tuyến, hành trình, tần suất chạy xe, thời gian hoạt động trong ngày của tuyến, số điện thoại đường dây nóng của đơn vị kinh doanh vận tải và Sở Xây dựng[30] địa phương, bản đồ hoặc sơ đồ mạng lưới tuyến.

5. Điểm đầu, điểm cuối, điểm dừng và nhà chờ xe buýt phải được xây dựng đảm bảo thuận tiện cho người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

6. Lệnh vận chuyển

a) Lệnh vận chuyển bằng bản giấy hoặc điện tử do đơn vị kinh doanh vận tải phát hành theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

Khi thực hiện chuyến đi, lái xe mang theo lệnh vận chuyển bằng bản giấy hoặc có thiết bị truy cập được nội dung của lệnh vận chuyển điện tử; xuất trình lệnh vận chuyển bản giấy hoặc bản điện tử khi lực lượng chức năng yêu cầu.

b) Đơn vị kinh doanh vận tải có trách nhiệm quản lý, cấp và kiểm tra việc sử

---

[29] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[30] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

dụng lệnh vận chuyển.

Điều 19. Công bố mở tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

1. Sở Xây dựng[31] công bố mở tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt tại địa phương theo danh mục mạng lưới tuyến được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

2. Nội dung công bố mở tuyến xe buýt

a) Đơn vị kinh doanh vận tải khai thác tuyến;

b) Số hiệu tuyến hoặc mã số tuyến; cự ly; hành trình (điểm đầu, điểm cuối, điểm dừng);

c) Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động của tuyến;

d) Nhãn hiệu, sức chứa, màu sơn đặc trưng của xe hoạt động trên tuyến;

đ) Giá vé.

3. Sở Xây dựng[32] phải công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở các nội dung quy định tại khoản 2 Điều này chậm nhất 15 ngày, trước khi thực hiện hoạt động vận chuyển hành khách trên tuyến xe buýt.

Điều 20. Quản lý vận tải hành khách bằng xe buýt

1. Sở Xây dựng[33] tổ chức thực hiện việc đấu thầu hoặc đặt hàng khai thác

---

[31] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[32] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[33] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15

tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt sử dụng nguồn ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải có Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô loại hình vận tải bằng xe buýt được đăng ký tham gia đấu thầu hoặc được đặt hàng khai thác tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

3. Sở Xây dựng[34] địa phương ký hợp đồng khai thác tuyến với đơn vị kinh doanh vận tải trúng thầu hoặc được đặt hàng. Trong hợp đồng phải thể hiện rõ phương án khai thác tuyến bao gồm: tên tuyến, số hiệu tuyến, nhãn hiệu xe, sức chứa của xe, giá vé, biểu đồ chạy xe trên tuyến, thời hạn hợp đồng.

4. Sở Xây dựng[35] quyết định điều chỉnh một phần hoặc toàn bộ biểu đồ, hành trình chạy xe trên tuyến xe buýt nội tỉnh khi có sự thay đổi về tổ chức giao thông dẫn đến phải thay đổi hành trình hoặc trong trường hợp thiên tai, bão lụt hoặc trong trường hợp bất khả kháng khác hoặc theo đề nghị của đơn vị kinh doanh vận tải đang khai thác tuyến phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế tại từng thời điểm; đơn vị kinh doanh vận tải điều chỉnh phương án khai thác tuyến tương ứng với biểu đồ chạy xe mới điều chỉnh.

5. Đối với các tuyến xe buýt đi qua địa bàn nhiều tỉnh, thành phố, việc điều chỉnh biểu đồ, hành trình chạy xe, ngừng khai thác hoặc đóng tuyến do Sở Xây dựng[36] có tuyến xe buýt nơi đơn vị kinh doanh vận tải đặt trụ sở chính hoặc trụ

---

tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[34] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[35] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[36] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số

sở chi nhánh thực hiện sau khi có văn bản thống nhất với Sở Xây dựng[37] địa phương đầu tuyến bên kia; thông báo đến các Sở Xây dựng[38] có tuyến xe buýt đi qua trước khi thực hiện.

6. Quyết định điều chỉnh biểu đồ chạy xe được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng chậm nhất 10 ngày trước khi thực hiện điều chỉnh biểu đồ.

Điều 21. Quy định về ngừng khai thác trên tuyến, đóng tuyến xe buýt; bổ sung xe, thay thế xe buýt khai thác trên tuyến

1. Ngừng khai thác trên tuyến, đóng tuyến xe buýt

a) Trước khi ngừng khai thác ít nhất 30 ngày, đơn vị kinh doanh vận tải có văn bản thông báo ngừng khai thác trên tuyến gửi Sở Xây dựng[39] nơi cấp Giấy

---

Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[37] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[38] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[39] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

Trường hợp ngừng khai thác dẫn đến phải thay đổi tần suất chạy xe trên tuyến hoặc phải đóng tuyến, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của đơn vị kinh doanh vận tải, Sở Xây dựng[40] nơi cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (hoặc thống nhất với Sở Xây dựng[41] đầu tuyến bên kia đối với tuyến xe buýt liên tỉnh) công bố tần suất chạy xe mới hoặc công bố đóng tuyến trên cơ sở đề nghị của đơn vị kinh doanh vận tải;

b) Sở Xây dựng[42] có trách nhiệm công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo;

c) Sau thời điểm ngừng khai thác tối đa 05 ngày làm việc, đơn vị kinh doanh vận tải phải nộp lại phù hiệu của các xe ngừng khai thác cho Sở Xây dựng[43] nơi cấp.

---

[40] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[41] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[42] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[43] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết

2. Bổ sung xe, thay thế xe buýt

a) Đơn vị kinh doanh vận tải được thay thế xe đang khai thác trên tuyến hoặc được bổ sung xe nếu việc bổ sung không làm tăng số chuyến xe. Xe được bổ sung, thay thế phải có phù hiệu "XE BUÝT" và phải đảm bảo các yêu cầu về loại phương tiện tham gia khai thác tuyến theo hợp đồng đã ký kết;

b) Đơn vị kinh doanh vận tải được sử dụng các phương tiện bất kỳ của đơn vị mình đã được cấp phù hiệu "XE BUÝT" để thay thế xe đột xuất khi xe đang hoạt động trên tuyến gặp sự cố kỹ thuật hoặc tai nạn giao thông hoặc do các nguyên nhân bất khả kháng khác.

Điều 22. Quyền hạn và trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

1. Tổ chức, thực hiện đúng biểu đồ chạy xe theo phương án khai thác đã ký kết trong hợp đồng.

2. Thực hiện các quy định tại Điều 4 của Thông tư này.

3. Xây dựng quy định nội bộ về đồng phục và thẻ tên cho người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, thẻ nhận dạng người lái xe; thẻ tên phải có ảnh, ghi rõ họ tên, đơn vị quản lý, thẻ tên có thể kết hợp với thẻ nhận dạng người lái xe.

4. Được sử dụng thiết bị điện tử để niêm yết thông tin theo quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 7 của Thông tư này.

5. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

Điều 23. Quyền hạn và trách nhiệm của người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe buýt

1. Đeo thẻ tên, mặc đồng phục theo đúng mẫu đơn vị kinh doanh vận tải đã quy định.

2. Thực hiện đúng biểu đồ, hành trình chạy xe đã được phê duyệt.

3. Cung cấp thông tin về hành trình tuyến, các điểm dừng trên tuyến khi hành khách yêu cầu; hướng dẫn và giúp đỡ hành khách (đặc biệt là người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ có thai và trẻ em) khi lên, xuống xe; có thái độ phục vụ văn minh, lịch sự.

---

cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

4. Giữ gìn vệ sinh phương tiện.

5. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe buýt trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

Điều 24. Quyền hạn, trách nhiệm của hành khách đi xe buýt

1. Mang theo hành lý với trọng lượng không quá 10 kg và kích thước không quá 30x40x60 cm. Đối với hành khách đi trên xe của tuyến xe buýt có điểm đầu hoặc điểm cuối nằm trong khu vực cảng hàng không, tuyến xe buýt liên tỉnh hành khách được mang theo hành lý với trọng lượng không quá 20 kg và kích thước phù hợp với thiết kế của xe.

2. Chấp hành các quy định khi đi xe và sự hướng dẫn của người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe.

3. Yêu cầu nhân viên phục vụ trên xe xuất vé đúng loại sau khi trả tiền; giữ vé suốt hành trình và xuất trình vé khi người có thẩm quyền yêu cầu kiểm tra.

4. Khiếu nại, kiến nghị, phản ánh những hành vi vi phạm quy định về quản lý vận tải của đơn vị kinh doanh vận tải, người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe và yêu cầu bồi thường thiệt hại (nếu có).

5. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mục 4. KINH DOANH VẬN TẢI HÀNH KHÁCH BẰNG XE TAXI

Điều 25. Quy định đối với xe taxi

1. Tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với xe taxi trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

2. Thực hiện niêm yết thông tin như sau:

a) Hai bên cánh cửa xe: tên, số điện thoại và biểu trưng (logo) của đơn vị kinh doanh vận tải với kích thước tối thiểu: chiều dài là 20 cm, chiều rộng là 20 cm; bảng giá cước đã kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Trong xe: bảng giá cước tính tiền theo kilômét (km), giá cước tính tiền cho thời gian xe phải chờ đợi theo yêu cầu của hành khách và các chi phí khác (nếu có) mà hành khách phải trả; bảng giá cước đã kê khai theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Trường hợp xe taxi sử dụng phần mềm tính tiền phải hiển thị trên giao diện dành cho hành khách bảng giá cước đã kê khai theo mẫu quy định tại Phụ

lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Việc đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư này.

4. Trong xe phải có Bảng hướng dẫn về an toàn giao thông và thoát hiểm cho hành khách, các nội dung chính gồm: hướng dẫn cài dây an toàn (nếu có); bảng cấm hút thuốc trên xe; hướng dẫn đóng, mở cửa xe đảm bảo an toàn.

Điều 26. Điểm dừng đón, trả khách công cộng, điểm đỗ xe taxi

1. Điểm dừng đón, trả khách công cộng cho xe taxi phải đảm bảo an toàn giao thông và được báo hiệu bằng biển báo, vạch sơn kẻ đường theo quy định về tổ chức giao thông.

2. Điểm đỗ xe taxi

a) Điểm đỗ xe taxi gồm 02 loại: điểm đỗ xe taxi do đơn vị kinh doanh vận tải tổ chức và quản lý; điểm đỗ xe taxi công cộng do cơ quan quản lý nhà nước của địa phương tổ chức và quản lý;

b) Yêu cầu đối với điểm đỗ xe taxi: đảm bảo trật tự, an toàn và không gây ùn tắc giao thông; đáp ứng yêu cầu về phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường.

Điều 27. Quyền hạn và trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi

1. Thực hiện các quy định tại Điều 4 của Thông tư này.

2. Xây dựng quy định đồng phục và thẻ tên cho người lái xe, thẻ nhận dạng người lái xe; thẻ tên phải có ảnh, ghi rõ họ tên, đơn vị quản lý, thẻ tên có thể kết hợp với thẻ nhận dạng người lái xe.

3. Được sử dụng thiết bị điện tử để niêm yết thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 25 của Thông tư này.

4. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

Điều 28. Quyền hạn, trách nhiệm của người lái xe taxi

1. Đeo thẻ tên, mặc đồng phục theo đúng quy định của đơn vị kinh doanh vận tải.

2. Thu tiền cước của hành khách khi kết thúc hành trình theo đồng hồ tính tiền hoặc theo thông báo trên phần mềm hoặc theo thỏa thuận giữa hành khách với đơn vị kinh doanh vận tải.

3. Giữ gìn vệ sinh phương tiện.

4. Cung cấp thông tin về tuyến đường khi hành khách yêu cầu; hướng dẫn và giúp đỡ hành khách (đặc biệt là người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ có thai và trẻ em) khi lên, xuống xe.

5. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 29. Quyền hạn, trách nhiệm của hành khách đi xe taxi

1. Yêu cầu người lái xe cung cấp thông tin về hành trình chạy xe.

2. Trả tiền cước theo đồng hồ tính tiền hoặc theo phần mềm tính tiền và nhận hóa đơn điện tử của chuyến đi đúng số tiền thanh toán. Trường hợp tiền cước chuyến đi theo thoả thuận giữa hành khách với đơn vị kinh doanh vận tải thì tính theo biểu chi phí niêm yết trên xe taxi hoặc thông qua phần mềm tính tiền của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

3. Chấp hành các quy định khi đi xe và sự hướng dẫn của người lái xe.

4. Được khiếu nại, kiến nghị, phản ánh những hành vi vi phạm quy định về quản lý vận tải của đơn vị kinh doanh vận tải, người lái xe và yêu cầu bồi thường thiệt hại (nếu có).

5. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Mục 5. KINH DOANH VẬN TẢI HÀNH KHÁCH THEO HỢP ĐỒNG BẰNG XE Ô TÔ

Điều 30. Quy định đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng

1. Tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng.

2. Niêm yết thông tin sau: tên và số điện thoại của đơn vị kinh doanh vận tải

a) Kích thước tối thiểu: chiều dài là 20 cm, chiều rộng là 20 cm;

b) Vị trí niêm yết: phần đầu mặt ngoài hai bên thân xe hoặc hai bên cánh cửa xe.

3. Số lượng, chất lượng, cách bố trí ghế ngồi trong xe phải đảm bảo đúng theo thiết kế của xe.

4. Trên xe phải trang bị dụng cụ thoát hiểm; việc đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư này.

5. Phía sau ghế ngồi hoặc bên cạnh giường nằm phải có Bảng hướng dẫn về an toàn giao thông và thoát hiểm (bằng tiếng Việt và tiếng Anh), các nội dung chính gồm: hướng dẫn cài dây an toàn (nếu có); hướng dẫn sắp xếp hành lý; bảng cấm hút thuốc trên xe; hướng dẫn sử dụng hệ thống điện trên xe (nếu có); hướng dẫn cách sử dụng bình cứu hỏa, búa thoát hiểm và hướng thoát hiểm khi xảy ra sự cố.

Điều 31. Quyền hạn và trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng

1. Thực hiện các quy định tại Điều 4 của Thông tư này.

2. Phải tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng.

3. Xây dựng quy định nội bộ về đồng phục và thẻ tên cho người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe (nếu có), thẻ nhận dạng người lái xe; thẻ tên phải có ảnh, ghi rõ họ tên, đơn vị quản lý, thẻ tên có thể kết hợp với thẻ nhận dạng người lái xe.

4. Được sử dụng thiết bị điện tử để niêm yết thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 30 của Thông tư này.

5. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 32. Quyền hạn và trách nhiệm của người lái xe kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng

1. Thực hiện vận chuyển hành khách theo đúng hành trình, lịch trình theo hợp đồng vận tải đã ký. Đeo thẻ tên, mặc đồng phục theo đúng quy định của đơn vị kinh doanh vận tải.

2. Phải tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với người lái xe kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng.

3. Người lái xe điều khiển phương tiện có sử dụng phần mềm ứng dụng hỗ trợ kết nối vận tải trong quá trình vận chuyển hành khách phải có thiết bị truy cập được giao diện thể hiện hợp đồng vận tải điện tử, danh sách hành khách theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Giữ gìn vệ sinh phương tiện.

5. Từ chối vận chuyển đối với hành khách có hành vi gây mất an ninh, trật tự, an toàn trên xe; có quyền từ chối vận chuyển hàng cấm, hàng dễ cháy, nổ

hoặc động vật sống.

6. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Chương III

HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI HÀNG HÓA BẰNG XE Ô TÔ

Điều 33. Quy định về xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa

1. Tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa.

2. Phải niêm yết các thông tin theo quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Vị trí niêm yết thông tin

a) Đối với xe ô tô tải, xe đầu kéo: niêm yết ở mặt ngoài hai bên cánh cửa buồng lái;

b) Đối với rơ moóc, sơ mi rơ moóc có thùng chở hàng: niêm yết ở mặt ngoài hai bên thùng xe;

c) Đối với rơ moóc, sơ mi rơ moóc không có thùng chở hàng: niêm yết thông tin trên bảng bằng kim loại được gắn với khung xe tại vị trí dễ quan sát bên cạnh hoặc phía sau hoặc vị trí niêm yết thông tin của rơ moóc, sơ mi rơ moóc kiểu modul theo thiết kế của nhà sản xuất.

4. Xe ô tô vận tải hàng hóa phải có kích thước thùng xe đúng theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

5. Trên xe phải trang bị dụng cụ thoát hiểm; việc đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư này.

Điều 34. Quy định về Giấy vận tải (Giấy vận chuyển)

1. Giấy vận tải (Giấy vận chuyển) do đơn vị kinh doanh vận tải phát hành và có các thông tin tối thiểu theo quy định.

2. Giấy vận tải (Giấy vận chuyển) do đơn vị vận tải đóng dấu và cấp cho người lái xe mang theo trong quá trình vận chuyển hàng hóa trên đường; trường hợp là hộ kinh doanh thì chủ hộ phải ký, ghi rõ họ tên vào Giấy vận tải (Giấy vận chuyển).

3. Sau khi xếp hàng lên phương tiện và trước khi thực hiện vận chuyển thì

chủ hàng (hoặc người được chủ hàng ủy quyền), hoặc đại diện đơn vị hoặc cá nhân (nếu là cá nhân) thực hiện xếp hàng lên xe phải ký xác nhận việc xếp hàng đúng quy định vào Giấy vận tải (Giấy vận chuyển).

Điều 35. Quyền hạn và trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa

1. Quản lý và sử dụng xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch về bảo dưỡng kỹ thuật và sửa chữa phương tiện để đảm bảo các phương tiện phải được bảo dưỡng, sửa chữa theo quy định về bảo dưỡng kỹ thuật, sửa chữa phương tiện giao thông xe cơ giới đường bộ;

b) Lập, cập nhật đầy đủ dữ liệu lý lịch phương tiện, quá trình hoạt động của phương tiện vào Hồ sơ lý lịch phương tiện với các thông tin tối thiểu theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trực tiếp điều hành phương tiện, người lái xe của đơn vị mình để thực hiện vận chuyển hàng hóa theo một trong các hình thức sau:

a) Thông qua phần mềm ứng dụng hỗ trợ kết nối vận tải;

b) Thông qua hợp đồng vận chuyển;

c) Thông qua Giấy vận tải (Giấy vận chuyển).

3. Quyết định giá cước vận tải đối với hoạt động kinh doanh vận tải của đơn vị.

4. Có trách nhiệm phổ biến cho người lái xe việc chấp hành quy định của pháp luật về trọng tải của phương tiện lưu thông trên đường; không được tổ chức hoặc yêu cầu người lái xe bốc xếp và vận chuyển hàng hóa vượt quá khối lượng cho phép tham gia giao thông; chịu trách nhiệm liên đới nếu xe thuộc quyền quản lý của đơn vị thay đổi các thông số kỹ thuật của xe trái với quy định, vận chuyển hàng hóa vượt quá khối lượng cho phép tham gia giao thông.

5. Quản lý người lái xe kinh doanh vận tải hàng hoá

a) Lập, cập nhật đầy đủ lý lịch hành nghề người lái xe, quá trình hoạt động của lái xe vào Hồ sơ lý lịch hành nghề người lái xe với các thông tin tối thiểu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Đảm bảo việc người lái xe thực hiện đúng quy định về thời gian lái xe theo quy định tại Điều 64 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

6. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tư, an toàn giao thông đường bộ; tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa trong quá trình hoạt động kinh

doanh vận tải hàng hóa.

Điều 36. Quyền hạn, trách nhiệm của người lái xe kinh doanh vận tải hàng hóa

1. Khi vận chuyển hàng hóa, người lái xe phải mang theo Giấy vận tải (Giấy vận chuyển) và các giấy tờ của người lái xe và phương tiện theo quy định của pháp luật. Người lái xe điều khiển phương tiện có sử dụng phần mềm ứng dụng hỗ trợ kết nối vận tải phải có thiết bị truy cập được giao diện thể hiện hợp đồng vận tải điện tử, Giấy vận tải (Giấy vận chuyển) điện tử trong quá trình vận chuyển.

2. Trước khi thực hiện vận chuyển hàng hóa, người lái xe yêu cầu người chịu trách nhiệm xếp hàng hóa lên xe ký xác nhận việc xếp hàng vào Giấy vận tải (Giấy vận chuyển); từ chối vận chuyển nếu việc xếp hàng không đúng quy định của pháp luật về xếp hàng lên xe.

3. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tư, an toàn giao thông đường bộ; tuân thủ và duy trì các điều kiện kinh doanh đối với người lái xe trong quá trình hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa.

Chương IV

QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BẾN XE, BÃI ĐỖ XE, TRẠM DỪNG NGHỈ, ĐIỂM DỪNG XE

Điều 37. Quy định về hoạt động của bến xe khách

1. Trách nhiệm của đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách

a) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bến xe khách trong quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô;

b) Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy, nổ, vệ sinh môi trường trong bến xe khách; chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động kinh doanh trong phạm vi bến xe khách;

c) Thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa, bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất; phổ biến, tuyên truyền pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động nhằm duy trì và nâng cao chất lượng phục vụ của bến xe khách, thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà nước về bến xe khách;

d) Ký kết hợp đồng với các đơn vị vận tải theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải tại bến xe khách;

đ) Niêm yết nội quy của bến xe khách và hình thức xử lý theo hợp đồng đã ký kết khi vi phạm nội quy của bến xe khách;

e) Quản lý, áp dụng thông tin từ phần mềm quản lý bến xe khách.

Trang bị phần mềm quản lý bến xe khách và lưu trữ các thông tin xe xuất bến: thông tin xe, người lái, thông tin tuyến thực hiện, thời gian xe xuất bến, thời gian xe đến bến, số hành khách trên xe.

Thông tin do bến xe khách cung cấp được sử dụng trong quản lý nhà nước về hoạt động vận tải, quản lý hoạt động của đơn vị kinh doanh vận tải, bến xe khách và cung cấp cho cơ quan Công an[44]khi có yêu cầu.

Cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập vào phần mềm quản lý bến xe khách cho cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành khi có yêu cầu.

Cập nhật, lưu trữ có hệ thống các thông tin về phương tiện, đơn vị kinh doanh vận tải hoạt động tại bến tối thiểu 03 năm kể từ năm kết thúc công việc.

Trực tiếp thực hiện các quy định tại điểm a, điểm c và điểm d khoản này hoặc ủy quyền cho đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện thông qua hợp đồng có hiệu lực pháp lý.

g) Chịu sự quản lý, thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

h) Thực hiện báo cáo định kỳ vào ngày 15 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của bến xe khách theo yêu cầu của Sở Xây dựng[45] địa phương;

i) Báo cáo Sở Xây dựng[46] địa phương các quy định của đơn vị về danh

---

[44] Cụm từ "Thanh tra đường bộ" được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[45] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[46] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ,

sách, chức vụ và chữ ký của những người được giao nhiệm vụ kiểm tra, xác nhận vào lệnh vận chuyển;

k) Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về bến xe khách theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách;

l) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

m) Cho xe xuất bến đúng thời gian biểu đồ chạy xe đã được cơ quan quản lý tuyến công bố.

2. Trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải tại bến xe khách

a) Ký kết hợp đồng và thực hiện hợp đồng đã ký kết với bến xe khách;

b) Chấp hành các nội quy, quy định, quy trình giải quyết cho xe ra, vào bến của đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách.

3. Trách nhiệm của hành khách tại bến xe khách

a) Giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy, nổ trong khu vực bến xe khách;

b) Chấp hành nội quy, quy định và hướng dẫn của nhân viên bến xe khách.

4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng[47]

a) Công bố và công bố lại việc đưa bến xe khách vào khai thác, công bố tạm ngừng, chấm dứt hoạt động bến xe khách trên địa bàn địa phương; trường hợp tạm ngừng hoặc chấm dứt hoạt động bến xe khách thì phải công bố trước thời điểm bến xe khách tạm ngừng hoặc chấm dứt hoạt động tối thiểu 90 ngày. Văn bản công bố phải đồng thời gửi đến Cục Đường bộ Việt Nam và công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở;

điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[47] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

b) Quản lý hoạt động của các bến xe khách trên địa bàn địa phương;

c) Chỉ đạo các bến xe khách trên địa bàn thực hiện áp dụng phần mềm quản lý bến xe khách;

d) Tổ chức[48] kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách trên địa bàn địa phương.

5. Trách nhiệm của Cục Đường bộ Việt Nam

a) Thống kê, tổng hợp các dữ liệu về hệ thống bến xe khách trong toàn quốc;

b) Tổ chức [49] kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với các cơ quan, đơn vị quản lý, đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách trong toàn quốc.

Điều 38. Quy định về trình tự, thủ tục đưa bến xe khách vào khai thác

1. Thủ tục công bố lần đầu

Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị công bố đưa bến xe vào khai thác đến Sở Xây dựng[50] địa phương nơi bến xe được xây dựng (nộp trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến).

2. Hồ sơ đề nghị công bố gồm:

---

[48] Cụm từ "Thanh tra" được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[49] Cụm từ "Thanh tra" được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[50] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

a) Văn bản đề nghị công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Văn bản chấp thuận đấu nối đường ra, vào bến xe với đường bộ của cơ quan có thẩm quyền;

c) Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể bến xe;

d)[51] Quyết định cho phép đầu tư xây dựng của cơ quan có thẩm quyền (Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu) và biên bản nghiệm thu xây dựng;

đ) Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách với các công trình của bến xe theo Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư này;

e) Quy chế quản lý khai thác bến xe khách do đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách ban hành.

3.[52] Quy trình xử lý hồ sơ đề nghị công bố:

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra các tiêu chí phân loại bến xe theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách và lập biên bản kiểm tra;

b)[53] Trường hợp sau khi kiểm tra, nếu bến xe không đáp ứng đúng các tiêu chí phân loại theo hồ sơ đề nghị thì phải ghi rõ các nội dung không đạt trong

---

[51] Điểm này được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[52] Điểm này được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[53] Điểm này được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 14 Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

biên bản kiểm tra và trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra phải thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách; nếu bến xe đáp ứng đúng các tiêu chí phân loại theo hồ sơ đề nghị thì chậm nhất trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Xây dựng quyết định công bố đưa bến xe vào khai thác theo mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư này.

c) Quyết định công bố đưa bến xe vào khai thác có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị không thời hạn.

d) Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng bản giấy và bản điện tử hợp lệ; đồng thời tích hợp trên VNeID.

4. Thủ tục công bố lại

Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách phải nộp hồ sơ cho Sở Xây dựng[54] địa phương nơi có bến xe để đề nghị công bố, xếp loại lại bến xe trong các trường hợp:

a) Sau khi cải tạo cơ sở vật chất dẫn đến thay đổi các tiêu chí phân loại bến xe khách;

b) Thay đổi đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách.

5. Hồ sơ đề nghị công bố lại bao gồm:

a) Văn bản đề nghị công bố lại bến xe theo mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể các công trình xây dựng, cải tạo bến xe (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);

c)[55] Quyết định cho phép đầu tư xây dựng, cải tạo của cơ quan có thẩm

---

[54] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[55] Điểm này được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT

quyền nếu có thay đổi so với lần công bố trước (bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

d) Biên bản nghiệm thu các công trình xây dựng, cải tạo (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);

đ) Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật của quy chuẩn này với các công trình của bến xe (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);

e) Văn bản hoặc tài liệu chứng minh về thay đổi đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe (nếu có thay đổi so với lần công bố trước).

6.[56] Quy trình xử lý hồ sơ đề nghị công bố lại:

a)[57] Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra các tiêu chí phân loại bến xe theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách và lập biên bản kiểm tra;

b)[58] Trường hợp sau khi kiểm tra, nếu bến xe không đáp ứng đúng các tiêu chí phân loại theo hồ sơ đề nghị thì ghi rõ các nội dung không đạt trong biên bản kiểm tra và trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra phải thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe; nếu bến xe đáp ứng đúng các tiêu chí phân loại theo hồ sơ đề nghị thì trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Xây dựng quyết định công bố đưa bến xe vào khai thác theo mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng bản giấy và bản điện tử hợp lệ; đồng thời tích hợp trên VneID.

---

ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[56] Điểm này được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[57] Điểm này được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 15 Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

[58] Điểm này được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 15 Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

7. Quy định về thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe và báo cáo định kỳ

a) Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe chịu trách nhiệm duy trì các tiêu chí quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách;

b) Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động, tình hình an ninh trật tự, việc duy trì, đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất, việc thực hiện các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách về Sở Xây dựng[59] nơi có bến xe.

Điều 39. Quy định về hoạt động của bến xe hàng

1. Quy định đối với đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe hàng

a) Chỉ được đưa bến xe hàng vào khai thác sau khi đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe hàng thực hiện các quy định tại Điều 40 Thông tư này;

b) Đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, phòng, chống cháy, nổ tại bến xe hàng;

c) Niêm yết công khai nội quy bến xe hàng, giá các dịch vụ tại bến xe, tên và số điện thoại Sở Xây dựng[60] địa phương để chủ xe phản ánh, khiếu nại khi cần thiết;

d) Chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

đ) Kinh doanh các loại dịch vụ theo quy định;

e) Thu giá dịch vụ xe ra, vào bến xe theo quy định;

---

[59] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[60] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

g) Không được để các chủ phương tiện kinh doanh vận tải sử dụng bến xe hàng để đón, trả khách;

h) Từ chối phục vụ đối với khách hàng không chấp hành nội quy bến xe;

i) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Sở Xây dựng[61]

a) Tiếp nhận văn bản công bố đưa bến xe hàng vào khai thác của đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe hàng trên địa bàn địa phương;

b) Công bố thông tin về danh mục các bến xe hàng trên địa bàn địa phương trên Trang thông tin điện tử của Sở; [62] kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe hàng trên địa bàn địa phương theo quy định.

Điều 40. Quy định về trình tự, thủ tục đưa bến xe hàng vào khai thác

1. Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe hàng tổ chức kiểm tra, đánh giá, đối chiếu các quy định kỹ thuật của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe hàng với các hạng mục công trình tương ứng với từng loại bến xe hàng theo thực tế tại bến xe hàng của đơn vị theo mẫu quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư này; công bố đưa bến xe hàng vào khai thác theo mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư này và gửi văn bản công bố đến Sở Xây dựng[63] địa phương trước khi đưa vào khai thác.

---

[61] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[62] Cụm từ "Thanh tra" được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[63] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ,

2. Bến xe hàng sau khi nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các hạng mục công trình làm thay đổi các tiêu chí phân loại bến xe theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe hàng hoặc thay đổi thông tin liên quan đến đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe hàng thì phải thực hiện công bố lại. Việc công bố lại thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe hàng chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của các thông tin công bố.

Điều 41. Quy định về hoạt động của trạm dừng nghỉ

1. Trách nhiệm của đơn vị kinh doanh dịch vụ trạm dừng nghỉ

a) Chỉ được đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác sau khi đơn vị kinh doanh dịch vụ trạm dừng nghỉ thực hiện các quy định tại Điều 42 Thông tư này;

b) Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ tại trạm dừng nghỉ;

c) Bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường tại trạm dừng nghỉ;

d) Cung cấp các dịch vụ miễn phí cho người có nhu cầu sử dụng theo quy định;

đ) Thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa, bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất; phổ biến, tuyên truyền pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động nhằm duy trì và nâng cao chất lượng phục vụ của trạm dừng nghỉ;

e) Niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại trạm dừng nghỉ theo quy định; niêm yết nội quy của trạm dừng nghỉ;

g) Chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

h) Thực hiện báo cáo định kỳ vào ngày 15 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của trạm dừng nghỉ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và Sở Xây dựng[64] nơi có trạm dừng nghỉ.

điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[64] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số

2. Trách nhiệm của người sử dụng trạm dừng nghỉ

a) Giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong khu vực trạm dừng nghỉ;

b) Chấp hành nội quy, quy định và hướng dẫn của nhân viên tại trạm dừng nghỉ.

3. Sở Xây dựng[65]

a) Tiếp nhận văn bản công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác của đơn vị kinh doanh dịch vụ trạm dừng nghỉ trên địa bàn địa phương;

b) Công bố thông tin về danh mục các trạm dừng nghỉ trên địa bàn địa phương trên Trang thông tin điện tử của Sở; [66] kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các đơn vị kinh doanh dịch vụ trạm dừng nghỉ trên địa bàn địa phương theo quy định.

Điều 42. Quy định về trình tự, thủ tục đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác

1. Đơn vị kinh doanh trạm dừng nghỉ tổ chức kiểm tra, đánh giá, đối chiếu các quy định kỹ thuật của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ với

---

Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[65] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[66] Cụm từ "Thanh tra" được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

các hạng mục công trình của trạm dừng nghỉ theo mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư này; công bố đưa Trạm dừng nghỉ vào khai thác theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Thông tư này và gửi văn bản công bố đến Sở Xây dựng[67] địa phương.

2. Trạm dừng nghỉ sau khi nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các hạng mục công trình có ảnh hưởng đến các yếu tố kỹ thuật quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ thì phải thực hiện công bố lại. Việc công bố lại thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này để tiếp tục duy trì hoạt động.

3. Đơn vị kinh doanh trạm dừng nghỉ: thực hiện quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này trước khi đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của các thông tin công bố.

Điều 43. Quy định về hoạt động của bãi đỗ xe, điểm dừng xe

1. Yêu cầu đối với bãi đỗ xe

a) Đảm bảo an ninh, trật tự; đáp ứng yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và vệ sinh môi trường;

b) Đường ra, vào bãi đỗ xe phải được bố trí đảm bảo an toàn và không gây ùn tắc giao thông.

2. Nội dung kinh doanh tại bãi đỗ xe

a) Dịch vụ trông giữ phương tiện;

b) Tổ chức các dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện;

c) Kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Quy định đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe

a) Đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường và phòng, chống cháy, nổ tại bãi đỗ xe;

b) Niêm yết công khai nội quy, giá các dịch vụ tại bãi đỗ xe, tên và số điện thoại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để chủ xe phản ánh, khiếu nại

[67] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

khi cần thiết;

c) Bồi thường thiệt hại cho người gửi xe nếu để xảy ra mất mát, hư hỏng phương tiện nhận gửi;

d) Chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

đ) Kinh doanh các loại dịch vụ quy định tại khoản 2 Điều này;

e) Không được để các chủ phương tiện kinh doanh vận tải sử dụng bãi đỗ xe để đón, trả khách hoặc xếp dỡ hàng hóa, đóng gói, sang tải và bảo quản hàng hóa;

g) Có quyền từ chối phục vụ đối với chủ phương tiện không chấp hành nội quy bãi đỗ xe.

4. Trách nhiệm, quyền hạn của chủ phương tiện hoặc người lái xe tại bãi đỗ xe

a) Chấp hành nội quy và sự hướng dẫn của nhân viên điều hành bãi đỗ xe;

b) Sử dụng các dịch vụ tại bãi đỗ xe;

c) Có quyền phản ánh, kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền về các hành vi vi phạm của bãi đỗ xe.

5. Quy định về điểm dừng xe

a) Việc tổ chức điểm dừng xe trên đường bộ phải phù hợp với quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và được bố trí tại các vị trí thuận tiện cho người lên, xuống xe;

b) Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khi dừng xe tại điểm dừng xe phải chấp hành đúng quy định tại Điều 18 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Điều 44. Cục Đường bộ Việt Nam

1. Quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô trong phạm vi cả nước.

2. Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 10, khoản 5 Điều 37, điểm d khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 46 của Thông tư này.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, tổ chức triển khai áp dụng thống nhất trong toàn quốc.

4. Xây dựng quy trình điện tử của dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục cấp, cấp đổi Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, phù hiệu, biển hiệu, thủ tục đăng ký khai thác tuyến vận tải khách cố định để áp dụng trong toàn quốc.

5. Rà soát và thực hiện cắm biển hạn chế tốc độ đối với xe khách có giường nằm hai tầng tại các vị trí cần thiết, đặc biệt là khu vực có địa hình đèo, dốc, tại các vị trí có bán kính đường cong nhỏ trên các tuyến quốc lộ thuộc phạm vi quản lý.

6. [68] Kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm quy định về tổ chức quản lý vận tải.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi thực hiện Thông tư này.

Điều 45. Sở Xây dựng[69]

1. Quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ trên địa bàn địa phương và theo thẩm quyền.

2. Báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam về hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ trên địa bàn địa phương.

3. Tiếp nhận, tổng hợp, phân tích, khai thác sử dụng các thông tin từ thiết bị giám sát hành trình của xe do đơn vị kinh doanh vận tải (hoặc tổ chức được ủy quyền) cung cấp và từ cơ sở dữ liệu của Cục Cảnh sát giao thông để phục vụ công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải.

---

[68] Cụm từ "Thanh tra" được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[69] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

4. Xây dựng cơ sở dữ liệu, lập trang thông tin điện tử về quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô của địa phương. Tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến để giải quyết các thủ tục hành chính về hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ theo quy định.

5. Khai thác, sử dụng dữ liệu trên phần mềm quản lý bến xe khách của các bến xe để phục vụ công tác quản lý bến xe [70], kiểm tra hoạt động của các bến xe khách trên địa bàn và người lái xe kinh doanh vận tải trên địa bàn địa phương.

6. Quản lý hoạt động vận tải hành khách đối với xe khách có giường nằm hai tầng

a) Kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị có sử dụng xe khách có giường nằm hai tầng;

b) Rà soát và thực hiện cắm biển hạn chế tốc độ đối với xe khách có giường nằm hai tầng tại các vị trí cần thiết, đặc biệt là khu vực có địa hình đèo, dốc, tại các vị trí có bán kính đường cong nhỏ trên các tuyến đường do địa phương quản lý.

7. [71] Kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ trên địa bàn địa phương.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 46. Quy định về chế độ báo cáo

---

[70] Cụm từ "Thanh tra" được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[71] Cụm từ "Thanh tra" được bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

1. Báo cáo tình hình hoạt động vận tải của đơn vị kinh doanh vận tải; Báo cáo kết quả hoạt động của bến xe

a) Tên báo cáo: báo cáo kết quả hoạt động vận tải, bến xe;

b) Nội dung yêu cầu báo cáo: kết quả hoạt động của đơn vị vận tải, bến xe;

c) Đối tượng thực hiện báo cáo: đơn vị kinh doanh vận tải, bến xe;

d) Cơ quan nhận báo cáo: Sở Xây dựng[72];

đ) Phương thức gửi, nhận báo cáo: báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử. Báo cáo được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, fax, qua hệ thống thư điện tử, hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

e) Tần suất thực hiện báo cáo: định kỳ hàng tháng;

g) Thời hạn gửi báo cáo: trước ngày 20 của tháng tiếp theo kỳ báo cáo;

h) Thời gian chốt số liệu báo cáo: từ ngày 01 đến ngày cuối cùng của tháng báo cáo;

i) Mẫu đề cương báo cáo: theo quy định tại Phụ lục XIV, Phụ lục XV và Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Báo cáo tình hình hoạt động vận tải đường bộ của địa phương

a) Tên báo cáo: báo cáo tình hình hoạt động vận tải;

b) Nội dung yêu cầu báo cáo: kết quả hoạt động vận chuyển hành khách, vận tải hàng hóa; hoạt động của các bến xe trên địa bàn;

c) Đối tượng thực hiện báo cáo: Sở Xây dựng[73] các tỉnh, thành phố trực

---

[72] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[73] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15

thuộc Trung ương;

d) Cơ quan nhận báo cáo: Cục Đường bộ Việt Nam;

đ) Phương thức gửi, nhận báo cáo: báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử. Báo cáo được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, fax, qua hệ thống thư điện tử, hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

e) Tần suất thực hiện báo cáo: định kỳ hàng năm;

g) Thời hạn gửi báo cáo: trước ngày 20 tháng 12 hàng năm;

h) Thời gian chốt số liệu báo cáo: từ ngày 01 tháng 12 của năm trước đến ngày 30 tháng 11 năm báo cáo;

i) Mẫu đề cương báo cáo: theo quy định tại Phụ lục XVII Thông tư này.

3. Báo cáo tình hình hoạt động vận tải đường bộ trên phạm vi toàn quốc như sau:

a) Tên báo cáo: báo cáo tình hình hoạt động vận tải;

b) Nội dung yêu cầu báo cáo: kết quả hoạt động vận chuyển hành khách, vận tải hàng hóa; hoạt động của các bến xe trên địa bàn;

c) Đối tượng thực hiện báo cáo: Cục Đường bộ Việt Nam;

d) Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Xây dựng[74];

đ) Phương thức gửi, nhận báo cáo: báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử. Báo cáo được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, fax, qua hệ thống thư điện tử, hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

---

tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

[74] Cụm từ "Bộ Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Bộ Xây dựng" quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

e) Tần suất thực hiện báo cáo: định kỳ hằng năm;

g) Thời hạn gửi báo cáo: trước ngày 15 tháng 02 năm tiếp theo của kỳ báo cáo;

h) Thời gian chốt số liệu báo cáo: từ ngày 01 tháng 12 của năm trước đến ngày 30 tháng 11 năm báo cáo;

i) Mẫu đề cương báo cáo: theo quy định tại Phụ lục XVIII ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 47. Điều khoản thi hành[75]

---

[75] Điều 23 Thông tư số 72/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025 quy định như sau:

*"**Điều 23. Hiệu lực thi hành***

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Bãi bỏ Điều 27 và Điều 28 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.".

Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 72/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025 quy định như sau:

"2. Đối với các trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ thực hiện thủ tục đưa bến xe khách vào khai thác trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được giải quyết thì không phải điều chỉnh, bổ sung thành phần hồ sơ theo quy định tại Thông tư này. Các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục giải quyết theo quy định tại Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải".

Điều 24 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025 quy định như sau:

"Điều 24. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Cục Đường bộ Việt Nam

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

2. Bãi bỏ các Thông tư:

a) Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

b) Điều 8 Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực vận tải đường bộ;

c) Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04 tháng 2 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông

---

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Thông tư này;

b) Thực hiện việc kiểm tra, giám sát đối với các nhiệm vụ đã được phân cấp cho chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí nguồn lực, các điều kiện để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Thông tư này. Trường hợp phát sinh vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thi hành báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Xây dựng để kịp thời xử lý, tháo gỡ theo thẩm quyền;

3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Thông tư này.".

Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025 quy định như sau:

"1. Đối với các trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ thực hiện thủ tục đưa bến xe khách vào khai thác trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được giải quyết thì không phải điều chỉnh, bổ sung thành phần hồ sơ theo quy định tại Thông tư này. Các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục giải quyết theo quy định tại Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải."

Điều 24 Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026 quy định như sau:

"***Điều 24. Hiệu lực thi hành***

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Các quy định tại Chương VII và Chương VIII của Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026."

Khoản 1 Điều 26 Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026 quy định như sau:

"1. Các hồ sơ thủ tục hành chính có liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được giải quyết theo quy định của pháp luật có hiệu lực tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ."

vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

d) Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

đ) Điều 17 Thông tư số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;

e) Thông tư số 18/2024/TT-BGTVT ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ./.

BỘ XÂY DỰNG

Số: 29/VBHN-BXD

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2026

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Anh Tuấn

Phụ lục I

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Đơn vị vận tải: ……

HỒ SƠ LÝ LỊCH PHƯƠNG TIỆN

Biển kiểm soát: Số máy: Số khung: Chủ sở hữu:

Nhãn hiệu: Nước sản xuất: Năm sản xuất:

Trọng tải:

Cải tạo: Nguyên chiếc:

Thuộc sở hữu (hoặc quản lý, sử dụng) từ ngày: / /

BẢNG THEO DÕI QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA

Năm……

TT	Nội dung	Tháng												Tổng cộng	T/g BDSC, cải tạo thực tế	Địa điểm BDSC, cải tạo
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12			
1	Km xe chạy trong tháng															
	Km xe chạy lũy kế															
2	Số chuyến trong tháng															
	Số chuyến xe lũy kế															
3	**Bảo dưỡng**															
	- ……															
4	**Sửa chữa**															
	- Hệ thống phanh															
	- Sơn lại xe															
	- vv ……															

5	**Cải tạo** - Thay đổi công năng - Thùng xe - vv …….														

*** Hướng dẫn:** Ngoài các nội dung nêu trên, đơn vị kinh doanh vận tải bổ sung các nội dung khác để phục vụ công tác quản lý điều hành của đơn vị

Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

LÝ LỊCH LÁI XE KINH DOANH VẬN TẢI

Trang 1:

(Tên đơn vị vận tải)

LÝ LỊCH HÀNH NGHỀ LÁI XE

Họ và tên: …….

Ngày sinh: ……

Số Giấy phép lái xe ……cơ quan cấp: …….

Địa chỉ thường trú: ……

Các trang tiếp theo (mỗi nội dung có thể bố trí 1 trang hoặc nhiều trang)

QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

Thời gian	**Hạng GPLX**	**Điều khiển xe**		**Hình thức hợp đồng lao động**
		Loại xe	Sức chứa (trọng tải)	

THEO DÕI SỨC KHỎE

Thời gian kiểm tra sức khỏe	Tên cơ sở y tế thực hiện kiểm tra sức khỏe	Kết quả kiểm tra sức khỏe

THEO DÕI VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ ATGT

Thời gian	Lỗi vi phạm	Hình thức xử lý	Ghi chú

THEO DÕI TAI NẠN GIAO THÔNG

Thời gian	Địa điểm	Thiệt hại về người, phương tiện	Nguyên nhân

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Khen thưởng: ……

……

……

……

Kỷ luật: ……

……

……

THEO DÕI ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN

Chương trình đào tạo, tập huấn nghiệp vụ	**Thời gian tổ chức**	**Đơn vị tổ chức**	**Thời hạn Giấy chứng nhận tập huấn**

*** Hướng dẫn:** Ngoài các nội dung nêu trên, đơn vị kinh doanh vận tải bổ sung các nội dung khác để phục vụ công tác quản lý điều hành của đơn vị.

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

MẪU THÔNG TIN NIÊM YẾT GIÁ VÉ (GIÁ CƯỚC)

1. Mẫu Bảng niêm yết giá vé (giá cước) đối với tuyến cố định:

GIÁ VÉ Tên tuyến: …… Bến đi……., Bến đến: ……
Giá vé 1 lượt: ……đồng/ HK
Giá vé chặng (nếu có): từ....đến....: đồng/HK.
Giá vé đã bao gồm thuế GTGT và Bảo hiểm hành khách.

2. Mẫu Bảng niêm yết giá vé (giá cước) đối với xe buýt:

GIÁ VÉ Số hiệu tuyến:…….
Giá vé 1 lượt: ……đồng/ HK
Giá vé tháng (nếu có): ……đồng/ HK
Ghi chú: giá vé trên bao gồm thuế GTGT và Bảo hiểm hành khách.

3. Mẫu Bảng niêm yết giá cước xe taxi:

Giá cước - Taxi Fare (Giá cước đã bao gồm thuế GTGT)	
……..(đồng)/…	(Đơn vị tính)
……..(đồng)/…	(Đơn vị tính)
……..(đồng)/…giờ chờ đợi (nếu có).	
Ghi chú: giá cước trên bao gồm thuế GTGT và Bảo hiểm hành khách.	

<u>Hướng dẫn:</u>

- Bảng niêm yết giá cước vận tải hành khách bằng xe taxi ở mặt ngoài cánh cửa xe có diện tích tối thiểu là 400 cm2.

- Bảng niêm yết giá vé vận tải hành khách bằng xe tuyến cố định và xe buýt ở mặt ngoài thành xe có kích thước tối thiểu là 250 cm2.

- Ngoài những thông tin nêu trên, doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải được bổ sung các thông tin khác theo yêu cầu quản lý của đơn vị./.

Phụ lục IV

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TÊN ĐƠN VỊ: …….
Điện thoại: ……...
Số: ……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……., ngày ... tháng ... năm ……..

LỆNH VẬN CHUYỂN

Dùng cho xe ô tô vận chuyển hành khách .... tuyến cố định (hoặc xe buýt) ……

Có giá trị từ ngày …….. đến ngày …….

<table>
<tr><td colspan="4">Cấp cho Lái xe 1: …… hạng GPLX:……
Lái xe 2: ……..hạng GPLX:…….
Nhân viên phục vụ trên xe:
……..
Biển số đăng ký: …… Số ghế (giường nằm): ……. Loại xe: ……..
Bến đi, bến đến: ……. Mã số tuyến: ……..
Hành trình tuyến: …… (áp dụng đối với tuyến cố định)……..</td><td>Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)</td></tr>
<tr><td>Lượt xe thực hiện</td><td>Bến xe đi, đến</td><td>Giờ xe chạy</td><td>Số khách</td><td>Bến xe
(Ký tên và đóng dấu)</td></tr>
<tr><td rowspan="2">Lượt đi</td><td>Bến xe đi: ……...</td><td>xuất bến
…… giờ
ngày…….</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Bến xe nơi đến: …..</td><td>đến bến
…… giờ
ngày…….</td><td></td><td></td></tr>
</table>

Lượt về	Bến xe đi: ……..	xuất bến …… giờ ngày…….		
	Bến xe nơi đến: ….. …… giờ ngày…….	đến bến		
LÁI XE 1 (Ký và ghi rõ họ tên)		LÁI XE 2 (Ký và ghi rõ họ tên)	NHÂN VIÊN PHỤC VỤ TRÊN XE (Ký và ghi rõ họ tên)	

*** Hướng dẫn:**

- Bến xe ghi vào ô ngày giờ đi đến, đóng dấu.

- Trên một tờ Lệnh vận chuyển chỉ được phép bố trí tối đa 4 lượt đi và 4 lượt về. Riêng Lệnh vận chuyển dành cho xe buýt bỏ nội dung "số khách" và "Bến xe (Ký tên và đóng dấu)".

- Ngoài các nội dung nêu trên, đơn vị kinh doanh vận tải bổ sung các nội dung khác để phục vụ công tác quản lý điều hành của đơn vị.

Phụ lục V

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Đơn vị kinh doanh: **……** **Số: ……/…….**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *……., ngày ... tháng ... năm ……..*

DANH SÁCH HÀNH KHÁCH

(Kèm theo Hợp đồng vận chuyển số …/…….. ngày ….. tháng … năm …...)

STT	Họ tên hành khách	Năm sinh	Ghi chú
…….			
	Tổng số: ……người		

Đơn vị kinh doanh vận tải *(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*	**Đại diện tổ chức, cá nhân bên thuê vận tải** *(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*

*** Hướng dẫn**: Trường hợp có nhiều trang, đơn vị kinh doanh đóng dấu treo vào tất cả các trang của danh sách.

Phụ lục VI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

NIÊM YẾT THÔNG TIN TRÊN XE Ô TÔ TẢI, Ô TÔ ĐẦU KÉO, RƠ MOÓC, SƠ MI RƠ MOÓC

I. Xe ô tô tải

a) Vị trí: Trên cánh cửa xe

b) Nội dung:

- TÊN ĐƠN VỊ VẬN TẢI (chữ in hoa)
- Số điện thoại:

Khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông (tấn)

Khối lượng bản thân (tấn)

Khối lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông (tấn)

(khung bao ngoài có thể bố trí dạng hình chữ nhật, hình tròn hoặc bán nguyệt)

II. Xe ô tô đầu kéo

a) Vị trí: Trên cánh cửa xe b) Nội dung:

- TÊN ĐƠN VỊ VẬN TẢI (chữ in hoa)
- Số điện thoại:

Khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông (tấn)[1]

Khối lượng bản thân (tấn)

Khối lượng toàn bộ cho phép kéo theo (tấn)

(khung bao ngoài có thể bố trí dạng hình chữ nhật, hình tròn hoặc bán nguyệt)

(1): Khối lượng toàn bộ của sơ mi rơ moóc phân bố lên cơ cấu kéo (mâm xoay).

III. RƠ MOÓC, SƠ MI RƠ MOÓC

a) Vị trí:

- Trường hợp rơ moóc và sơ mi rơ moóc có thành thùng chở hàng: Mặt ngoài hai bên thành thùng

- Trường hợp rơ moóc và sơ mi rơ moóc không có thành thùng chở hàng: Niêm yết thông tin trên bảng bằng kim loại được gắn với khung xe tại vị trí dễ

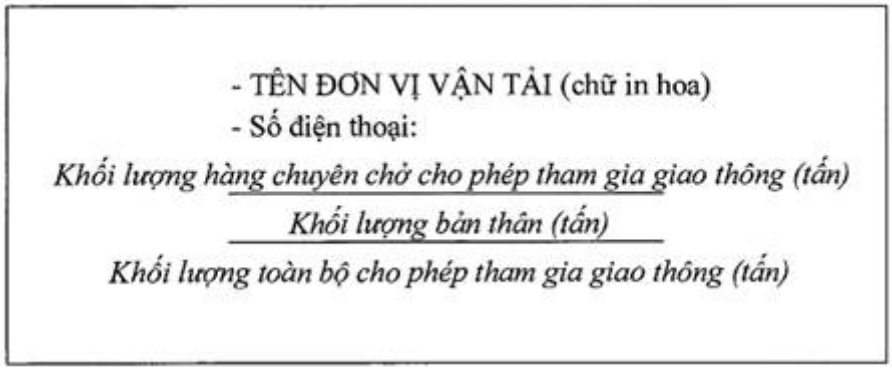
quan sát bên cạnh hoặc phía sau.

b) Nội dung, hình thức:

- Kích thước:

Chiều dài: $D_{dài}$ = 400 mm ± 50 mm

Chiều rộng: $C_{rộng}$ = 300 mm ± 50 mm



Phụ lục VII[76]

(Ban hành kèm theo Thông tư số 72/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

..... (2).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....	*....., ngày.... tháng..... năm.....*

GIẤY ĐỀ NGHỊ

CÔNG BỐ ĐƯA BẾN XE KHÁCH VÀO KHAI THÁC

Kính gửi:..... (1).....

1. Đơn vị khai thác bến xe khách: (2):.....

2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

3. Trụ sở:.....

4. Số điện thoại (Fax):.....

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... do..... cấp ngày... tháng... năm.....

Đề nghị kiểm tra để đưa bến xe khách..... (3) .....

Cụ thể như sau:

- Tên: (3).....
- Địa chỉ: (4).....
- Tổng diện tích đất: (5).....

Sau khi xem xét và đối chiếu với các quy định tại QCVN ……./BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách chúng tôi đề nghị....(1)..... công

[76] Mẫu này được thay thế bởi Mẫu số 01 Phụ lục I Thông tư số 72/2025/TT-BXD theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

bố Bến xe khách..... (3)..... đạt quy chuẩn Bến xe loại:..... (6)..... và được đưa vào khai thác..... (2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu...

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

*** <u>Hướng dẫn ghi:</u>**

1) Gửi Sở Xây dựng[77] địa phương có bến xe khách.

(2) Ghi tên đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách.

(3) Ghi tên bến xe khách.

(4) Ghi tên vị trí, lý trình, địa chỉ của bến xe khách.

(5) Ghi diện tích đất hợp pháp được sử dụng để xây dựng bến xe khách.

(6) Ghi loại bến xe khách đề nghị công bố.

[77] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Phụ lục VIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

.....(2).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....	*....., ngày.... tháng.... năm.....*

BẢN ĐỐI CHIẾU CÁC QUY ĐỊNH KỸ THUẬT THEO QUY CHUẨN ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TRÌNH CỦA BẾN XE KHÁCH

Kính gửi:.....(1).....

1. Đơn vị khai thác bến xe khách: (2):.....

2. Trụ sở:.....

3. Số điện thoại (Fax):.....

Kết quả đối chiếu các quy định kỹ thuật theo quy chuẩn đối với các công trình của bến xe khách.....(3)..... như sau:

TT	Tiêu chí phân loại	Đơn vị tính	Quy định kỹ thuật của Bến xe khách loại ....(4)....	Theo thực tế
1	Tổng diện tích (tối thiểu)	m2		
2	Diện tích bãi đỗ xe ôtô chờ vào vị trí đón khách (tối thiểu)	m2		
3	Diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác (tối thiểu)	m2		
4	Diện tích tối thiểu phòng chờ cho hành khách (có thể phân thành nhiều khu vực trong bến)	m2		
5	Số vị trí đón, trả khách (tối thiểu)	vị trí		
6	Số chỗ ngồi tối thiểu khu vực phòng chờ cho hành khách (tối thiểu)	chỗ		
7	Hệ thống điều hòa, quạt điện khu vực			

	phòng chờ cho hành khách (tối thiểu)			
8	Diện tích khu vực làm việc của bộ máy quản lý			
9	Diện tích văn phòng dành cho Y tế			
10	Diện tích khu vệ sinh			
11	Diện tích dành cho cây xanh, thảm cỏ			
12	Đường xe ra, vào bến			
13	Đường dẫn từ phòng chờ cho hành khách đến các vị trí đón, trả khách			
14	Kết cấu mặt đường ra, vào bến xe và sân bến			
15	Hệ thống cung cấp thông tin			
16	Hệ thống kiểm soát xe ra vào bến			

Các tiêu chí phân loại tại bảng trên áp dụng phù hợp theo quy định đối với bến xe khách được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách.

....(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu...

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

*** <u>Hướng dẫn ghi:</u>**

(1) Gửi Sở Xây dựng[78] địa phương có bến xe khách.

(2) Ghi tên đơn vị khai thác bến xe khách.

(3) Ghi tên bến xe.

(4) Ghi loại bến xe đề nghị công bố.

[78] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Phụ lục IX

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

.....(2).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....	*....., ngày.... tháng.... năm.....*

BẢN ĐỐI CHIẾU CÁC QUY ĐỊNH KỸ THUẬT THEO QUY CHUẨN ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TRÌNH CỦA BẾN XE HÀNG

Kính gửi:.....(1).....

1. Đơn vị khai thác bến xe hàng: (2):.....

2. Trụ sở:.....

3. Số điện thoại (Fax):.....

Kết quả đối chiếu các quy định kỹ thuật theo quy chuẩn đối với các công trình tương ứng với từng loại bến xe hàng .....(3)..... như sau:

TT	Tiêu chí phân loại	Đơn vị tính	Quy định kỹ thuật của Bến xe hàng loại ....(4)....	Theo thực tế
1	Tổng diện tích (tối thiểu)	m^2		
2	Trang thiết bị bốc, xếp bằng cơ giới			
3	Văn phòng làm việc và các công trình phụ trợ (tối thiểu)	Chỗ		
4	Diện tích khu vệ sinh	m^2		
5	Diện tích dành cho cây xanh, thảm cỏ	m^2		
6	Đường xe ra, vào bến			
7	Mặt sân bến			
8	Hệ thống cung cấp thông tin			
9	Hệ thống thoát nước			
10	Hệ thống phòng cháy và chữa cháy			

Các tiêu chí phân loại tại bảng trên áp dụng phù hợp theo quy định đối với bến xe hàng được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe hàng.

....(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu...

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

*** <u>Hướng dẫn ghi:</u>**

(1) Gửi Sở Xây dựng[79] địa phương có bến xe hàng (gửi kèm theo quyết định công bố; sau khi công bố).

(2) Ghi tên đơn vị khai thác bến xe hàng.

(3) Ghi tên bến xe.

(4) Ghi loại bến xe công bố.

[79] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Phụ lục X

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

..... (2)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-....	*....., ngày..... tháng.... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố đưa bến xe khách/bến xe hàng vào khai thác

(2)

Căn cứ Thông tư số 2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác;

Căn cứ QCVN ……./BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách/bến xe hàng do Bộ Giao thông vận tải ban hành ngày …. tháng …. năm 20….;

Căn cứ Quyết định số..... của..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của.....(2)....

Căn cứ Biên bản kiểm tra của.....(2)..... ngày...../...../.....

Xét đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố đưa Bến xe khách/bến xe hàng..... (1).... vào khai thác với các nội dung sau:

- Bến xe khách/bến xe hàng: (1)..... Mã số:.....
- Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe trực tiếp quản lý, khai thác:.....
- Vị trí (3)..... Điện thoại:..... Fax:.....
- Tổng diện tích đất:.....(4).....

Trong đó:

- Diện tích bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách/xếp hàng hóa:.....
- Diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác:.....

- Diện tích phòng chờ cho hành khách (áp dụng cho bến xe khách):.....

.....(1)..... đạt quy chuẩn Bến xe khách/bến xe hàng loại:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... tháng.... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....

Điều 3. Các ông (bà)....., Trưởng phòng.....; Thủ trưởng...(1).... và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục ĐBVN;
- Lưu.

Thủ trưởng...(2)....
(Ký tên, đóng dấu)

*** <u>Hướng dẫn ghi:</u>**

(1) Ghi tên bến xe khách/bến xe hàng.

(2) Ghi tên cơ quan ban hành quyết định công bố.

(3) Ghi tên vị trí, lý trình, địa chỉ của bến xe khách/bến xe hàng.

(4) Ghi diện tích đất hợp pháp được sử dụng để xây dựng bến xe khách/bến xe hàng.

Phụ lục XI[80]

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

.....(2).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....	*....., ngày... tháng.... năm....*

GIẤY ĐỀ NGHỊ

CÔNG BỐ LẠI BẾN XE KHÁCH

Kính gửi:..... (1) .....

1. Đơn vị khai thác bến xe khách:..... (2): .....

Mã số định danh VNeID của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp ……..……..

2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

3. Địa chỉ trụ sở:.....

4. Số điện thoại: ……(nếu có); Email …. (nếu có);

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số ..... do..... cấp ngày... tháng...năm.....

Đơn vị hiện đang quản lý, khai thác...(3)..... Theo Quyết định công bố đưa Bến xe khách vào khai thác số.... ngày.... tháng... năm... của....(1)..... Thời gian được phép khai thác đến ngày... tháng.... năm.....

Sau khi xem xét các quy định tại Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15

[80] Mẫu này được thay thế bởi Mẫu số 02 Phụ lục I Thông tư số 72/2025/TT-BXD theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác; QCVN 45:2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Bến xe khách, chúng tôi đề nghị.... (1)..... tiếp tục công bố đưa Bến xe khách.... (3).... đạt quy chuẩn Bến xe loại:..... (4):..... vào khai thác...(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

6. Nhận kết quả bằng hình thức (5):

+ Nhận kết quả trực tiếp: □

+ Nhận kết quả trực tuyến □

+ Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính: □

(*Cơ quan, tổ chức có đơn đề nghị tự lựa chọn và đánh X vào phương thức nhận kết quả. Trường hợp đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận vào văn bản đề nghị*).

Nơi nhận:	**Đại diện đơn vị**
- Như trên;	(Ký tên, đóng dấu)
- Lưu...	

*** <u>Hướng dẫn ghi:</u>**

(1) Gửi Sở Xây dựng[81] địa phương có bến xe khách.

(2) Ghi tên đơn vị khai thác bến xe khách.

(3) Ghi tên bến xe khách.

(4) Ghi loại bến xe khách đề nghị công bố.

(5) Bản kết quả điện tử hợp lệ có giá trị pháp lý tương đương bản kết quả giấy theo quy định hiện hành.

Ghi chú:

- Trường hợp nộp trực tuyến, thực hiện kê khai thông tin theo hướng dẫn trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

[81] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Phụ lục XII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

…… (2) …….	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ……../BBĐC	*……, ngày tháng năm*

BẢNG TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

THEO QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ TRẠM DỪNG NGHỈ

(Kèm theo Văn bản số:……/CBTDN ngày .....tháng.....năm …….của ……(2)……)

- Tên trạm dừng nghỉ:…….. ……

- Đơn vị kinh doanh trạm dừng nghỉ ……

- Mã số thuế: ……

- Địa chỉ:…… Điện thoại: ……

Kết quả tự kiểm tra, đánh giá, đối chiếu các quy định kỹ thuật của quy chuẩn với các hạng mục công trình của trạm dừng nghỉ …..….. như sau:

TT	Tiêu chí phân loại	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật của trạm dừng nghỉ loại….	Số liệu thực tế
1	Tổng diện tích mặt bằng trạm dừng nghỉ	m^2		
2	Khu vực đỗ xe	m^2		
3	Số vị trí đỗ xe tối thiểu có thể bố trí xe ô tô vào sạc điện chiếm 10% tổng vị trí đỗ xe; việc đầu tư hạ tầng dành để lắp đặt trụ sạc, thiết bị sạc phụ thuộc vào nhu cầu sử dụng và từng giai đoạn đầu tư.			
4	Đường xe ra, vào			

5	Khu kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện hoặc khu vực rửa xe			
6	Trạm cấp nhiên liệu			
7	Kết cấu mặt sân khu vực đỗ xe			
8	Khu vệ sinh			
9	Phòng nghỉ tạm thời cho lái xe (diện tích tối thiểu)	m^2		
10	Không gian nghỉ ngơi (Khu vực có mái che và khu vực trồng cây xanh có ghế ngồi			
11	Nơi cung cấp thông tin			
12	Khu vực ăn uống, giải khát			
13	Khu vực giới thiệu và bán hàng hóa			
14	Phòng trực cứu hộ, sơ cứu tai nạn giao thông			

Đơn vị xin cam kết những nội dung trên là đúng thực tế và xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin nêu trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu...

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục XIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

…… (2) …….	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ……../CBTDN	*……, ngày tháng năm*

CÔNG BỐ ĐƯA TRẠM DỪNG NGHỈ VÀO KHAI THÁC

Kính gửi: ……. (1) ……

Căn cứ Thông tư số /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác; QCVN ……./BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ, ……(tên đơn vị kinh doanh dịch vụ trạm dừng nghỉ)… đã thực hiện đánh giá (có phụ lục kèm theo) và công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác như sau:

1. Công bố đưa trạm dừng nghỉ …….. (2)....vào khai thác với các nội dung sau:

- Tên trạm dừng nghỉ: (2) ……..…….....……
- Đơn vị kinh doanh dịch vụ trạm dừng nghỉ: …….....……....
- Mã số thuế: …….....……...
- Địa chỉ: (3) …… Điện thoại: …….……
- Giấy chứng nhận kinh doanh số: ……ngày cấp……
- Tổng diện tích:...(4) ……..

Trong đó:

+ Diện tích bãi đỗ xe: ……....…….....

+ Số vị trí đỗ xe tối thiểu có thể bố trí xe ô tô vào sạc điện: ……..

+ Đường xe ra, vào: ……

+ Khu kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện hoặc khu vực rửa xe:....

+ Trạm cấp nhiên liệu: …….....……

+ Nơi cung cấp thông tin: …….....……....

+ Khu vực ăn uống, giải khát: ……....……

+ Khu vực giới thiệu và bán hàng hóa: ……..

+ Phòng trực cứu hộ, sơ cứu tai nạn giao thông: ……

…… (2) …… đạt quy chuẩn trạm dừng nghỉ loại: …(5)……

2. Cam kết về quyền sử dụng đất:

Đơn vị xin cam kết toàn bộ diện tích trạm dừng nghỉ thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng của đơn vị do ……(tên cơ quan cấp)……. cấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số ..... (hoặc hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất). Đơn vị xin chịu trách nhiệm về quyền sử dụng đất cũng như mục đích sử dụng khu đất theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Cam kết phòng cháy chữa cháy:

Đơn vị đã được cấp chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy, chữa cháy theo quy định tại văn bản số..... ngày……..của ……(tên có quan cấp giấy chứng nhận)…….

Đơn vị xin cam đoan các nội dung trên là đúng; đồng thời cam kết thực hiện, duy trì các hạng mục công trình phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng dịch vụ cung cấp và kết quả tự đánh giá.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục ĐBVN (đối với trạm dừng nghỉ theo quốc lộ);
- Lưu...

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

*** <u>Hướng dẫn ghi:</u>**

(1) Gửi Sở Xây dựng[82] có trạm dừng nghỉ.

(2) Ghi tên trạm dừng nghỉ

(3) Ghi tên vị trí, lý trình, địa chỉ của trạm dừng nghỉ

(4) Ghi diện tích đất hợp pháp được sử dụng hoặc hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất để xây dựng trạm dừng nghỉ

(5) Ghi loại trạm dừng nghỉ công bố đưa vào khai thác.

[82] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Phụ lục XIV

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Tên Đơn vị kinh doanh vận tải:
……
Số: ……/ …….

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ... tháng ... năm .....

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH

Kính gửi: Sở Xây dựng[83] ……

Thực hiện chế độ báo cáo quy định tại Thông tư số /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, …… *(tên đơn vị vận tải)* …… báo cáo kết quả hoạt động vận tải của đơn vị trong tháng ….. năm …… như sau:

1. Kết quả hoạt động vận chuyển hành khách theo tuyến cố định:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả
1	Số tuyến tham gia khai thác	tuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
2	Số lượng phương tiện	Xe	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
3	Tổng số chuyến xe thực hiện	chuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	chuyến	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	

[83] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

	- Tuyến liên tỉnh	chuyến	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	

2. Kết quả hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe buýt:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả
1	Số tuyến tham gia khai thác	tuyến	
	- Số tuyến có trợ giá	-nt-	
2	Số lượng phương tiện	Xe	
3	Tổng số chuyến xe thực hiện	chuyến	
4	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	
5	Sản lượng khách vận chuyển	lượt khách	
6	Trợ giá (nếu có)	1000đ	

3. Kết quả hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe taxi:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả
1	Số lượng phương tiện	Xe	
2	Lượt xe thực hiện	lượt	
3	Sản lượng khách vận chuyển	lượt khách	

4. Kết quả hoạt động vận chuyển hành khách theo hợp đồng:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả
1	Số lượng phương tiện	xe	
	- Sức chứa dưới 9 chỗ	-nt-	
	- Sức chứa từ 9 - 25 chỗ	-nt-	
	- Sức chứa từ trên 25 chỗ	-nt-	
2	Số chuyến xe thực hiện	chuyến	
3	Sản lượng khách vận chuyển	Lượt khách	

5. Thuận lợi, khó khăn: ……..

6. Đề xuất, kiến nghị: ……..

Đại diện đơn vị kinh doanh vận tải
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục XV

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Tên đơn vị kinh doanh **Số: ……/……..**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**

……., ngày ... tháng ... năm …….

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA

Kính gửi: Sở Xây dựng[84] …….

Thực hiện chế độ báo cáo quy định tại Thông tư số 2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, …… *(tên đơn vị vận tải)*....báo cáo kết quả hoạt động vận tải của đơn vị trong tháng năm như sau:

1. Kết quả hoạt động vận chuyển hàng hóa

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng
1	Số lượng phương tiện	xe	
	- Xe công-ten-nơ	-nt-	
	- Xe đầu kéo	-nt-	
	- Xe taxi tải	-nt-	
	- Xe tải khác	-nt-	
2	Sản lượng hàng hóa vận chuyển	tấn	
	- Xe công-ten-nơ	-nt-	
	- Xe đầu kéo	-nt-	
	- Xe taxi tải	-nt-	

[84] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

	- Xe tải khác	-nt-	
3	Sản lượng luân chuyển hàng hóa	tấn.km	
	- Xe công-ten-nơ	-nt-	
	- Xe đầu kéo	-nt-	
	- Xe taxi tải	-nt-	
	- Xe tải khác	-nt-	

2. Thuận lợi, khó khăn: ……

3. Đề xuất, kiến nghị: ……

Đại diện đơn vị kinh doanh
Ký tên, đóng dấu

Phụ lục XVI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Tên đơn vị Bến xe ……..	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: …...../……..	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
-------	**----------**

……, ngày ... tháng ... năm …….

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BẾN XE

Kính gửi: Sở Xây dựng[85] ……..

Thực hiện chế độ báo cáo quy định tại Thông tư số 2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, …… *(tên đơn vị bến xe)*....báo cáo kết quả hoạt động vận tải của đơn vị trong tháng ….. năm …… như sau:

1. Kết quả hoạt động của bến xe khách

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả
1	Tổng số đơn vị đăng ký khai thác tại bến	Đơn vị	
2	Tổng số tuyến xe xuất phát tại bến	Tuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
	- Tuyến xe buýt	Tuyến	
3	Số lượng phương tiện	xe	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
	- Tuyến xe buýt	-nt-	

[85] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

4	Tổng số chuyến xe thực hiện	chuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	chuyến	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	
	- Tuyến liên tỉnh	chuyến	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	
5	Tổng số chuyến xe buýt	Chuyến	
6	Tổng số chuyến xe không thực hiện	Chuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
7	Tổng hành khách vận chuyển thông qua bến	HK	
8	Công suất bến xe (công suất thực tế/công suất đã công bố)		

2. Kết quả hoạt động của bến xe hàng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả
1	Tổng số đơn vị đăng ký hoạt động tại bến	Đơn vị	
2	Tổng số lượt phương tiện ra, vào bến	Lượt xe	
3	Tổng khối lượng hàng hoá thông qua tại bến	1000 tấn	

3. Thuận lợi, khó khăn: …….

4. Đề xuất, kiến nghị: ……

Đại diện đơn vị bến xe
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục XVII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

SỞ XÂY DỰNG[86]	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ……/……	*……, ngày ... tháng ... năm ……..*

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI NĂM ……..

Kính gửi: Cục đường bộ Việt Nam

Thực hiện chế độ báo cáo quy định tại Thông tư số 2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, …….. *(Sở GTVT làm báo cáo)*.... báo cáo kết quả hoạt động vận tải trên địa bàn địa phương trong năm …… như sau:

1. Kết quả hoạt động vận chuyển hành khách

a) Vận chuyển hành khách liên tỉnh theo tuyến cố định

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng
1	Tổng số đơn vị vận tải trên địa bàn	Đơn vị	
	- Doanh nghiệp	-nt-	
	- Hợp tác xã	-nt-	
2	Tổng số tuyến	tuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
3	Tổng số phương tiện	xe	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	

[86] Cụm từ "Sở Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Sở Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
4	Tổng chuyến xe thực hiện	chuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	
	- Tuyến liên tỉnh	chuyến	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	

** Ghi chú:* Chỉ tổng hợp số liệu báo cáo của các doanh nghiệp, HTX có trụ sở chính hoặc trụ sở chi nhánh tại địa phương.

b) Vận chuyển hành khách theo hợp đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Ghi chú
1	Tổng số đơn vị tham gia	đơn vị	
	- Doanh nghiệp	-nt-	
	- Hợp tác xã	-nt-	
	- Hộ kinh doanh	-nt-	
2	Tổng số phương tiện	xe	
	- Sức chứa dưới 9 chỗ	-nt-	
	- Sức chứa từ 9 - 25 chỗ	-nt-	
	- Sức chứa từ trên 25 chỗ	-nt-	
3	Số chuyến xe thực hiện	chuyến	
4	Sản lượng khách vận chuyển	lượt khách	

c) Vận chuyển hành khách bằng xe buýt

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng
1	Tổng số tuyến	tuyến	
	- Số tuyến có trợ giá (nếu có)	-nt-	
2	Tổng phương tiện	xe	
3	Tổng số chuyến xe thực hiện	chuyến	
4	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	

5	Tổng trợ giá (nếu có)	Tr.đ	

2. Kết quả hoạt động vận tải hàng hóa

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng
1	Tổng phương tiện	xe	
	- Xe Công ten nơ	-nt-	
	- Xe đầu kéo	-nt-	
	- Xe taxi tải	-nt-	
	- Xe tải khác	-nt-	
2	Tổng sản lượng hàng hóa vận chuyển	Tấn	
	- Xe Công ten nơ	-nt-	
	- Xe đầu kéo	-nt-	
	- Xe taxi tải	-nt-	
	- Xe tải khác	-nt-	
3	Tổng sản lượng luân chuyển hàng hóa	tấn.km	
	- Xe Công ten nơ	-nt-	
	- Xe đầu kéo	-nt-	
	- Xe taxi tải	-nt-	
	- Xe tải khác	-nt-	

3. Kết quả hoạt động của các bến xe trên địa bàn

a) Bến xe khách

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả
1	Tổng số bến xe khách	Đơn vị	
2	Tổng số tuyến xe xuất phát tại các bến xe	Tuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
	- Tuyến xe buýt	Tuyến	
3	Tổng số lượng phương tiện	xe	

	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
	- Tuyến xe buýt	-nt-	
4	Tổng số chuyến xe thực hiện	chuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	chuyến	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	
	- Tuyến liên tỉnh	chuyến	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	
5	Tổng số chuyến xe buýt	Chuyến	
6	Tổng số chuyến xe không thực hiện	Chuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
7	Tổng hành khách vận chuyển thông qua bến	HK	

b) Bến xe hàng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả
1	Tổng số bến xe hàng trên địa bàn	Đơn vị	
2	Tổng số lượt phương tiện ra, vào các bến	Lượt xe	
3	Tổng khối lượng hàng hoá thông qua tại các bến	1000 tấn	

4. Thuận lợi, khó khăn: …….

5. Đề xuất, kiến nghị: …….Bổ sung

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Xây dựng[87] (để báo cáo);
- ……..

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

[87] Cụm từ "Bộ Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Bộ Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Phụ lục XVIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

BỘ XÂY DỰNG **CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: ……/……	*……, ngày ... tháng ... năm ……..*

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI NĂM ……..

Kính gửi: Bộ Xây dựng[88]

Thực hiện chế độ báo cáo quy định tại Thông tư số 2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Cục Đường bộ Việt Nam báo cáo kết quả hoạt động vận tải, hoạt động của các bến xe trên toàn quốc trong năm …… như sau:

1. Kết quả hoạt động vận chuyển hành khách

a) Vận chuyển hành khách liên tỉnh theo tuyến cố định

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng
1	Tổng số đơn vị vận tải trên địa bàn	Đơn vị	
	- Doanh nghiệp	-nt-	
	- Hợp tác xã	-nt-	
2	Tổng số tuyến	tuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
3	Tổng số phương tiện	xe	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	

[88] Cụm từ "Bộ Giao thông vận tải" được thay thế bởi cụm từ "Bộ Xây dựng" theo quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
4	Tổng chuyến xe thực hiện	chuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	
	- Tuyến liên tỉnh	chuyến	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	

* *Ghi chú:* Chỉ tổng hợp số liệu báo cáo của các doanh nghiệp, HTX có trụ sở chính hoặc trụ sở chi nhánh tại địa phương.

b) Vận chuyển hành khách theo hợp đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Ghi chú
1	Tổng số đơn vị tham gia	đơn vị	
	- Doanh nghiệp	-nt-	
	- Hợp tác xã	-nt-	
	- Hộ kinh doanh	-nt-	
2	Tổng số phương tiện	xe	
	- Sức chứa dưới 9 chỗ	-nt-	
	- Sức chứa từ 9 - 25 chỗ	-nt-	
	- Sức chứa từ trên 25 chỗ	-nt-	
3	Số chuyến xe thực hiện	chuyến	
4	Sản lượng khách vận chuyển	lượt khách	

c) Vận chuyển hành khách bằng xe buýt

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng
1	Tổng số tuyến	tuyến	
	- Số tuyến có trợ giá (nếu có)	-nt-	
2	Tổng phương tiện	xe	
3	Tổng số chuyến xe thực hiện	chuyến	
4	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	
5	Tổng trợ giá (nếu có)	Tr.đ	

2. Kết quả hoạt động vận tải hàng hóa

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng
1	Tổng phương tiện	xe	
	- Xe Công ten nơ	-nt-	
	- Xe đầu kéo	-nt-	
	- Xe taxi tải	-nt-	
	- Xe tải khác	-nt-	
2	Tổng sản lượng hàng hóa vận chuyển	Tấn	
	- Xe Công ten nơ	-nt-	
	- Xe đầu kéo	-nt-	
	- Xe taxi tải	-nt-	
	- Xe tải khác	-nt-	
3	Tổng sản lượng luân chuyển hàng hóa	tấn.km	
	- Xe Công ten nơ	-nt-	
	- Xe đầu kéo	-nt-	
	- Xe taxi tải	-nt-	
	- Xe tải khác	-nt-	

3. Kết quả hoạt động của các bến xe trên địa bàn

a) Bến xe khách

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả
1	Tổng số bến xe khách	Đơn vị	
2	Tổng số tuyến xe xuất phát tại các bến xe	Tuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
	- Tuyến xe buýt	Tuyến	
3	Tổng số lượng phương tiện	xe	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
	- Tuyến xe buýt	-nt-	

4	Tổng số chuyến xe thực hiện	chuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	chuyến	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	
	- Tuyến liên tỉnh	chuyến	
	Tỷ lệ thực hiện/kế hoạch	%	
5	Tổng số chuyến xe buýt	Chuyến	
6	Tổng số chuyến xe không thực hiện	Chuyến	
	- Tuyến nội tỉnh	-nt-	
	- Tuyến liên tỉnh	-nt-	
7	Tổng hành khách vận chuyển thông qua bến	HK	

b) Bến xe hàng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả
1	Tổng số bến xe hàng trên địa bàn	Đơn vị	
2	Tổng số lượt phương tiện ra, vào các bến	Lượt xe	
3	Tổng khối lượng hàng hoá thông qua tại các bến	1000 tấn	

4. Thuận lợi, khó khăn: …….

5. Đề xuất, kiến nghị: ……..Bổ sung

Nơi nhận:
- Như trên;
- ……..

CỤC TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)